

Các Điều Khoản Thương Mại Chung

1(a) “Ngân Hàng” nghĩa là Sumitomo Mitsui Banking Corporation hoặc bất kỳ các chi nhánh hoặc các công ty con nào của Ngân hàng Sumitomo Mitsui mà khách hàng đã gửi đơn đăng ký đến liên quan đến Giao Dịch Thương Mại.

(b) “Phụ Lục Quốc Gia” nghĩa là những điều khoản và điều kiện cụ thể theo quốc gia áp dụng cho Giao Dịch Thương Mại được cung cấp bởi Ngân Hàng ở quốc gia đó.

(c) “Thư Tín Dụng” nghĩa là thư tín dụng được phát hành theo yêu cầu của khách hàng và tuân theo các điều khoản của Quy Tắc Thực Hành Thống Nhất Về Tín Dụng Chứng Từ năm 2007, ấn phẩm ICC số 600 hoặc bản sửa đổi sau này như được phát hành bởi Phòng Thương Mại Quốc Tế (ICC) ("UCP600") có hiệu lực tại thời điểm mà Thư Tín Dụng được phát hành.

(d) “Ngân Hàng Phát Hành” nghĩa là ngân hàng đã chỉ định Ngân Hàng theo Thư Tín Dụng.

(e) “Nghĩa Vụ Tài Chính” nghĩa là bất kỳ các khiếu nại, yêu cầu, hành động, bồi thường thiệt hại, nghĩa vụ pháp lý, chi phí, tổn thất, phí tổn (bao gồm các phí pháp lý), thuế, nghĩa vụ nào và bất kỳ các khoản tiền nào khác liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào.

(f) “Giao Dịch Thương Mại” nghĩa là giao dịch thương mại hoặc các giao dịch có liên quan (như được miêu tả cụ thể hơn trong Phụ Lục Quốc Gia) được yêu cầu bởi khách hàng và tuân theo đơn đăng ký giao dịch thương mại được gửi cho Ngân Hàng. Để tránh hiểu nhầm, Ngân Hàng bảo lưu toàn quyền từ chối bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào mà không cần đưa ra bất kỳ lý do nào.

(g) Mỗi khoản bồi hoàn cho Ngân Hàng trong Các Điều Khoản đều độc lập với các nghĩa vụ khác của khách hàng và tiếp tục sau khi Giao Dịch Thương Mại liên quan đáo hạn và/hoặc Các Điều Khoản chấm dứt.

2. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Giao Dịch Thương Mại phải tuân theo Các Điều Khoản Thương Mại Chung, Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể áp dụng cho Giao Dịch Thương Mại và Phụ Lục Quốc Gia có liên quan. Các Điều Khoản Thương Mại Chung, Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể áp dụng cho Giao Dịch Thương Mại và Phụ Lục Quốc Gia có liên quan được gọi chung là "Các Điều Khoản". Trong trường hợp có sự không thống nhất, thứ tự áp dụng sau đây sẽ được áp dụng: Phụ Lục Quốc Gia sau đó là Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể và sau đó là Các Điều Khoản Thương Mại Chung.

3. Ngân Hàng có thể chọn bất kỳ ngân hàng đại lý hoặc đại lý hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ nào liên quan đến Giao Dịch Thương Mại. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sự bất cẩn, vi phạm, thiếu sót, không thực hiện, nhầm lẫn hoặc gian lận nào của bất kỳ ngân hàng đại lý, đại lý hoặc bên thứ ba cung cấp dịch vụ nào được lựa chọn bởi Ngân Hàng một cách thiện chí. Ngân Hàng cũng không chịu trách nhiệm cho bất kỳ tổn thất nào mà khách hàng có thể phải chịu hoặc gánh chịu phát sinh từ việc mất khả năng thanh toán, thanh lý, đình chỉ hoạt động hoặc sự kiện tương tự của bất kỳ ngân hàng đại lý, đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ nào.

4. Khách hàng bồi hoàn ngay cho Ngân Hàng và các ngân hàng đại lý, các đại lý và các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng theo yêu cầu từ và đối với tất cả các khoản phải trả liên quan đến Giao Dịch Thương Mại và tất cả Nghĩa Vụ Tài Chính. Điều này bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ

khoản tiền nào phải trả cho bất kỳ bên nào liên quan đến Giao Dịch Thương Mại (bao gồm thuế và các nghĩa vụ), các chi phí và các phí tổn liên quan đến hàng hóa là đối tượng của Giao Dịch Thương Mại và Nghĩa Vụ Tài Chính có liên quan đến việc thực hiện, chấm dứt hoặc thu hồi Giao Dịch Thương Mại. Khách hàng bảo đảm duy trì đủ tiền trong (các) tài khoản của khách hàng để đáp ứng được các khoản phải trả và/hoặc Nghĩa Vụ Tài Chính nêu trên và bất kỳ khoản lãi nào phát sinh từ các khoản phải trả và/hoặc Nghĩa Vụ Tài Chính nêu trên và/hoặc cung cấp cho Ngân Hàng theo yêu cầu số tiền để đáp ứng các khoản phải trả và/hoặc Nghĩa Vụ Tài Chính nêu trên.

5. Khách hàng sẽ thanh toán theo yêu cầu, hoặc theo thông báo của Ngân Hàng khi đến hạn, các khoản hoa hồng và các chi phí (và bất kỳ khoản lãi nào phát sinh từ các khoản hoa hồng và các chi phí đó) của Ngân Hàng và của từng ngân hàng đại lý, đại lý và bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng liên quan đến Giao Dịch Thương Mại, theo mức lãi suất tại thời điểm hiện hành hoặc theo thỏa thuận khác.

6. Khách hàng sẽ thanh toán khoản lãi theo mức lãi suất nêu trên và trong khoảng thời gian nêu trên vào từng thời điểm do Ngân Hàng hoặc các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng quy định đối với bất kỳ khoản tiền nào phải trả liên quan đến Giao Dịch Thương Mại. Khách hàng đồng ý một mức lãi suất cao hơn do Ngân Hàng xác định có thể được tính trên khoản tiền vi phạm cho đến khi Ngân Hàng nhận được khoản thanh toán đầy đủ và khoản lãi đó sẽ được thanh toán cả trước và sau phán quyết. Khoản lãi có thể được cộng dồn vào các khoảng thời gian mà Ngân Hàng lựa chọn.

7. Khách hàng sẽ thanh toán cho Ngân Hàng chi phí (do Ngân Hàng xác định) trong việc tuân thủ bất kỳ khoản dự trữ, vốn hoặc yêu cầu tương tự nào có thể được áp dụng đối với hoặc liên quan đến Giao Dịch Thương Mại.

8. Ngân Hàng được phép khấu trừ hoặc dành ra bất kỳ khoản tiền nào khách hàng phải trả cho Ngân Hàng hoặc các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng từ các tài khoản của khách hàng với Ngân Hàng mà không cần chỉ dẫn thêm từ hoặc hỏi ý kiến của khách hàng. Ngoài bất kỳ quyền cầm giữ hoặc quyền nào khác mà Ngân Hàng có thể có, Ngân Hàng sẽ có quyền tại bất kỳ thời điểm nào và không cần thông báo cho khách hàng, bù trừ, kết hợp hoặc hợp nhất tất cả hoặc bất kỳ tài khoản và nghĩa vụ nào của khách hàng với Ngân Hàng ở bất kỳ đâu (bao gồm các tài khoản được duy trì tại trụ sở chính của Ngân Hàng và các chi nhánh khác ở nước ngoài) cho dù các nghĩa vụ đó là thực tế hoặc tiềm tàng, chính hoặc phụ thuộc, riêng rẽ hoặc liên đới bất kể số dư đang được ghi có trong các tài khoản đó và các nghĩa vụ đối với bất kỳ tài khoản nào khác có thể không được thể hiện bằng cùng một loại tiền tệ. Ngân Hàng được phép thực hiện bất kỳ việc chuyển đổi nào cần thiết theo tỷ giá hối đoái hiện hành của Ngân Hàng. Các hồ sơ của Ngân Hàng phải xác định khoản tiền còn nợ Ngân Hàng. Khách hàng đồng ý rằng trong trường hợp không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào, tất cả các nghĩa vụ thanh toán sẽ đến hạn và khách hàng phải cung cấp biện pháp bảo đảm bổ sung thỏa đáng (nếu Ngân Hàng có yêu cầu) hoặc thực hiện thanh toán vào các tài khoản theo chỉ định hoặc yêu cầu. Thêm vào đó, trong trường hợp xuất trình bất kỳ đơn yêu cầu tiến hành thủ tục giải thể hoặc phá sản, quản lý tư pháp, điều hành, tiếp nhận tài sản, tái cơ cấu và/hoặc chỉ định bên tiếp nhận tài sản, thi hành hoặc tịch biên bất kỳ hàng hóa nào theo lệnh của tòa án hoặc thủ tục pháp lý, tất cả các nghĩa vụ (bao gồm nghĩa vụ thanh toán) mà khách hàng phải thanh toán cho Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng sẽ đến hạn thanh toán ngay lập tức; và bất kỳ nghĩa vụ nào đến hạn thanh toán đối với khách hàng bởi

Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng theo Giao Dịch Thương Mại sẽ ngay lập tức chấm dứt. Nếu Ngân Hàng thực hiện thanh toán với dự kiến nhận được các khoản tiền và các khoản tiền đó không được nhận hoặc khoản thanh toán bị đảo ngược hoặc thu hồi, Ngân Hàng có thể đảo ngược khoản thanh toán của mình và ghi nợ vào tài khoản của khách hàng số tiền đã đảo ngược hoặc thu hồi cùng với khoản tiền lãi tính trên khoản tiền đã đảo ngược hoặc thu hồi đó và mọi chi phí phát sinh liên quan đến việc thu hồi khoản tiền đó và việc thực thi Các Điều Khoản này.

9. Trong trường hợp không có sự bất cẩn nghiêm trọng hoặc hành vi cố ý vi phạm, Ngân Hàng cũng như các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm với khách hàng, các nhân viên hoặc các đại diện của khách hàng về bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào mà khách hàng, các nhân viên hoặc các đại diện của khách hàng có thể phải gánh chịu hoặc phát sinh do bất kỳ Giao Dịch Thương Mại hoặc Các Điều Khoản nào. Không giới hạn tính tổng thể của quy định đã nêu, Ngân Hàng cũng như các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm cho, và quyền của Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ không bị ảnh hưởng bởi, (i) tính chính xác của mô tả, sự tồn tại, đặc tính, chất lượng, số lượng, điều kiện, đóng gói, giá trị hoặc chuyển giao của hàng hóa cơ sở; (ii) bất kỳ sự khác biệt nào về đặc tính, chất lượng, số lượng, điều kiện hoặc giá trị của hàng hóa cơ sở được thể hiện trong các tài liệu; (iii) tính xác thực của các tài liệu nhận được hoặc của bất kỳ xác nhận nào trên các tài liệu đó, ngay cả khi các tài liệu đó trên thực tế được chứng minh là không có hiệu lực, không đầy đủ, gian lận hoặc giả mạo trong bất kỳ hoặc tất cả các khía cạnh; (iv) không thực hiện bất kỳ hối phiếu nào có bất kỳ tham chiếu nào hoặc tham chiếu đầy đủ đến Thư Tín Dụng, hoặc không thực hiện các tài liệu đi kèm với bất kỳ hối phiếu nào khi chiết khấu; hoặc không có người nào từ bỏ hoặc tiếp nhận Thư Tín Dụng hoặc gửi các tài liệu theo yêu cầu bởi các điều khoản của Thư Tín Dụng; (v) bất kỳ sự không rõ ràng nào trong bất kỳ yêu cầu nào được đưa ra cho Ngân Hàng cho dù là bởi khách hàng hay bởi một bên khác; hoặc (vi) các lỗi, thiếu sót, gián đoạn hoặc chậm trễ trong việc chuyển hoặc chuyển giao các thông báo hoặc yêu cầu; (vii) việc tuân thủ bất kỳ trường hợp nào do bất kỳ luật, quy định, thông lệ hoặc tập quán nào liên quan đến Giao Dịch Thương Mại có thể áp dụng tại các quốc gia khác; hoặc (viii) bất kỳ sự từ chối nào của Ngân Hàng hoặc các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng để thanh toán hoặc chấp nhận bất kỳ công cụ nào vì bất kỳ luật hoặc quy định hiện hành nào hoặc vì những lý do nằm ngoài tầm kiểm soát của Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng; hoặc (ix) bất kỳ giả mạo, thay đổi hoặc sử dụng sai Thư Tín Dụng hoặc các tài liệu thể hiện hàng hóa hoặc khoản tiền đến hạn thanh toán.

10. Vì biện pháp bảo đảm liên tục cho các nghĩa vụ của khách hàng (thực tế hoặc tiềm tàng, độc lập, liên đới, hoặc liên đới và riêng rẽ và cho dù là với tư cách bên có nợ chính hay bên bảo đảm) liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào hiện tại hoặc có thể vào bất kỳ thời điểm nào sau đây còn nợ Ngân Hàng, khách hàng đồng ý rằng:

- (a) Ngân Hàng sẽ có thứ tự ưu tiên đầu tiên đối với biện pháp bảo đảm trong bất kỳ chứng từ, hàng hóa và khoản tiền thu được nào liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào hoặc bất kỳ chứng từ, hàng hóa và khoản tiền thu được nào thuộc quyền chiếm hữu hoặc kiểm soát của Ngân Hàng hoặc các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng. Khách hàng ký kết các chứng từ đó và thực hiện các hành động có thể cần thiết hoặc được Ngân Hàng yêu cầu một cách hợp lý để hoàn thiện hoặc bảo

toàn biện pháp bảo đảm của Ngân Hàng. Biện pháp bảo đảm được xác lập theo đây là bổ sung và không ảnh hưởng hoặc không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ biện pháp bảo đảm hoặc bất kỳ quyền nào khác mà Ngân Hàng có thể nắm giữ hoặc thực hiện. Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng khách hàng có chứng nhận quyền sở hữu không thể bác bỏ đối với từng tài sản của biện pháp bảo đảm. Khách hàng đã không và sẽ không xác lập hoặc cho phép tồn tại bất kỳ biện pháp bảo đảm hoặc bảo đảm nào khác với bảo đảm vì lợi ích của Ngân Hàng và sẽ không định đoạt bất kỳ tài sản bảo đảm nào trừ khi được Ngân Hàng đồng ý.

- (b) Không ảnh hưởng tới bất kỳ biện pháp bảo đảm nào được xác lập theo văn bản này và theo luật, khách hàng đồng ý cầm cố và sau đây thực hiện cầm cố cho Ngân Hàng như bảo đảm cho các nghĩa vụ thanh toán và/hoặc các trách nhiệm phát sinh theo hoặc liên quan đến Thư Tín Dụng cũng như bất kỳ trách nhiệm thực tế hoặc tiềm tàng nào mà khách hàng có thể nợ Ngân Hàng, bất kỳ và tất cả các chứng từ (bao gồm nhưng không giới hạn ở, vận đơn đường biển, vận đơn hàng không, bất kỳ chứng từ vận tải nào khác, biên lai kho hàng, biên lai giao nhận hàng, các hợp đồng bảo hiểm và giấy chứng nhận và bất kỳ chứng từ nào khác) được nhận bởi Ngân Hàng hoặc các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng theo Thư Tín Dụng và hàng hóa được vận chuyển dưới, theo hoặc liên quan đến Thư Tín Dụng cũng như bất kỳ hàng hóa nào khác sở hữu bởi khách hàng hiện tại hoặc bất kỳ thời điểm nào sau đây thuộc quyền chiếm hữu hoặc kiểm soát của Ngân Hàng, hoặc của bất kỳ bên thứ ba hành động thay mặt cho Ngân Hàng, bao gồm các chứng từ và hàng hóa đã nêu có thể được vận chuyển bằng bất kỳ phương thức nào đến hoặc từ Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng.

(gọi chung là, "**Tài Sản Bảo Đảm**")

11. Ngân Hàng không có trách nhiệm hoặc chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc việc giảm giá trị nào liên quan đến bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào. Khách hàng bảo đảm cho tất cả Tài Sản Bảo Đảm chống lại những rủi ro nêu trên như một công ty thận trọng thực hiện công việc kinh doanh tương tự như khách hàng và thực hiện bất kỳ hành động nào mà Ngân Hàng có thể yêu cầu, bao gồm nhưng không giới hạn, cho Ngân Hàng là bên nhận bồi thường hoặc bên đồng nhận bảo hiểm và/hoặc chuyển nhượng khoản tiền bảo hiểm thu được cho Ngân Hàng. Khách hàng sẽ không (hoặc không thực hiện) bất kỳ điều gì sẽ hoặc có khả năng làm cho bất kỳ bảo hiểm nào bị vô hiệu hoặc có thể bị vô hiệu. Khách hàng đảm bảo rằng các tài sản bảo đảm cho Ngân Hàng luôn rõ ràng và có thể dễ dàng xác định được là tài sản bảo đảm cho Ngân Hàng.

12. Ngân Hàng có thể xử lý hoặc thực hiện bất kỳ hành động nào liên quan đến bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào bao gồm bán, định đoạt, vận chuyển, lưu kho, bốc dỡ hoặc mua bảo hiểm tài sản bảo đảm đó theo lựa chọn của mình và khi thấy phù hợp. Khách hàng sẽ hoàn trả cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ chi phí hoặc phí tổn nào phát sinh liên quan đến việc xử lý hoặc hành động nêu trên.

13. Khách Hàng ủy quyền và chỉ định không hủy ngang cho Ngân Hàng và bất kỳ cán bộ hoặc nhân viên nào của Ngân Hàng làm đại diện của khách hàng và thay mặt cho Khách Hàng (và nhân danh khách hàng) vào từng thời điểm để ký kết và chuyển giao tất cả các tài liệu và thực hiện mọi hành động mà Ngân Hàng cho là cần thiết hoặc mong muốn thực hiện để: (a) hoàn thiện hoặc bảo toàn biện pháp

bảo đảm của Ngân Hàng đối với Tài Sản Bảo Đảm; (b) thực hiện các quyền và các biện pháp chế tài của Ngân Hàng liên quan đến bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào bao gồm việc bán và chuyển nhượng bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào cho bên mua hoặc bên khác hoặc nộp hoặc thực hiện khiếu nại đối với bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào; (c) thực hiện Giao Dịch Thương Mại; (d) chỉ định hoặc thuê bất kỳ đại lý hoặc người nào khác (gọi riêng là "Người Nhận Ủy Quyền") để thực hiện bất kỳ chức năng nào hoặc hỗ trợ Ngân Hàng thực hiện bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào. Việc ủy quyền và chỉ định của khách hàng sẽ bao gồm mọi quyền để ủy quyền lại hoặc thay thế việc ủy quyền hoặc chỉ định này cho bất kỳ cán bộ hoặc nhân viên nào của Ngân Hàng và sẽ tiếp tục cho đến thời điểm khi tất cả các nghĩa vụ của khách hàng đã được hoàn thành đầy đủ. Khách hàng theo đây phê chuẩn (và đồng ý phê chuẩn ngay lập tức theo yêu cầu của Ngân Hàng tại bất kỳ thời điểm nào) bất kỳ hành động nào mà Ngân Hàng hoặc bất kỳ cán bộ, nhân viên nào của Ngân Hàng hoặc bất kỳ Người Nhận Ủy Quyền nào thực hiện như đã đề cập trong đoạn này.

(a) Nhằm mục đích của điều 13 này và không hạn chế các quyền của Ngân Hàng theo điều khoản này, Ngân Hàng có thể:

- (i) chỉ định bằng văn bản:
 - (A) bất kỳ một hoặc nhiều người nào để trở thành người tiếp nhận tài sản hoặc người tiếp nhận và quản lý tài sản ("Người Tiếp Nhận Tài Sản") đối với Tài Sản Bảo Đảm hoặc bất kỳ phần nào của Tài Sản Bảo Đảm; hoặc
 - (B) những Người Tiếp Nhận Tài Sản khác nhau đối với các phần khác nhau của Tài Sản Bảo Đảm, theo các điều khoản mà Ngân Hàng cho rằng phù hợp và dù có hay không việc:
 - (C) Ngân Hàng đã chiếm hữu Tài Sản Bảo Đảm; hoặc
 - (D) một lệnh đã được ban hành hoặc một nghị quyết đã được thông qua để giải thể khách hàng;
- (ii) loại bỏ Người Tiếp Nhận Tài Sản và, nếu Người Tiếp Nhận Tài Sản bị loại bỏ, nghỉ hưu hoặc chết, chỉ định người thay thế;
- (iii) ấn định thù lao của Người Tiếp Nhận Tài Sản theo số tiền hoặc tỷ lệ hoa hồng được thỏa thuận giữa Ngân Hàng và Người Tiếp Nhận Tài Sản hoặc, nếu không có thỏa thuận về số tiền hoặc tỷ giá, số tiền và tỷ giá sẽ do Ngân Hàng xác định; và
- (iv) nếu hai người trở lên được chỉ định làm Người Tiếp Nhận Tài Sản, chỉ định họ cùng nhau hoặc riêng rẽ hoặc cùng nhau và riêng rẽ.

(b) Người Tiếp Nhận Tài Sản là người đại diện của khách hàng trừ khi và cho đến khi:

- (i) Ngân Hàng, thông báo bằng văn bản cho khách hàng và Người Tiếp Nhận Tài Sản, yêu cầu Người Tiếp Nhận Tài Sản đóng vai trò là người đại diện của Ngân Hàng; hoặc

- (ii) một lệnh đã được ban hành hoặc một nghị quyết đã được thông qua để giải thể Khách Hàng.
- (c) Nếu vì bất kỳ lý do gì mà Người Tiếp Nhận Tài Sản không còn là người đại diện của khách hàng, Người Tiếp Nhận Tài Sản sẽ ngay lập tức trở thành người đại diện của Ngân Hàng.
- (d) Mặc dù Người Tiếp Nhận Tài Sản là người đại diện của khách hàng, theo bất kỳ luật hiện hành nào:
 - (i) khách hàng một mình chịu trách nhiệm cho các hành động và vi phạm của Người Tiếp Nhận Tài Sản; và
 - (ii) khi thực hiện quyền, biện pháp chế tài hoặc quyền hạn của Ngân Hàng, Người Tiếp Nhận Tài Sản có cả thẩm quyền của khách hàng và thẩm quyền của Ngân Hàng.
- (e) Người Tiếp Nhận Tài Sản có thể thực hiện bất kỳ hành động, vấn đề hoặc điều nào và thực hiện bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài nào mà Ngân Hàng có thể làm hoặc thực hiện liên quan đến Tài Sản Bảo Đảm. Quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài được trao cho Người Tiếp Nhận Tài Sản đó là:
 - (i) ngoài bất kỳ quyền, quyền hạn hoặc biện pháp chế tài nào được trao cho Người Tiếp Nhận Tài Sản theo luật; và
 - (ii) tuân theo bất kỳ giới hạn cụ thể nào được đặt ra đối với Người Tiếp Nhận Tài Sản theo các điều khoản chỉ định Người Tiếp Nhận Tài Sản đó.

14. Trong bất kỳ giao dịch bán bất kỳ Tài Sản Bảo Đảm nào, Ngân Hàng có thể mua toàn bộ hoặc bất kỳ phần nào của Tài Sản Bảo Đảm đó mà không có bất kỳ quyền mua lại nào từ phía khách hàng, quyền đó được miễn trừ và từ bỏ không hủy ngang và vô điều kiện. Khoản tiền ròng thu được từ giao dịch bán đó có thể được sử dụng bởi Ngân Hàng theo bất kỳ thứ tự nào Ngân Hàng xét thấy phù hợp để thanh toán toàn bộ hoặc bất kỳ nghĩa vụ nào của khách hàng. Cho đến khi tất cả các nghĩa vụ của khách hàng đối với Ngân Hàng đã được thanh toán đầy đủ không hủy ngang, Ngân Hàng có thể: (a) không sử dụng hoặc thực thi bất kỳ khoản tiền, biện pháp bảo đảm hoặc quyền nào khác mà Ngân Hàng nắm giữ hoặc nhận được; và (b) nắm giữ trong tài khoản treo bất kỳ khoản tiền nào nhận được mà không có trách nhiệm phải thanh toán khoản lãi cho những khoản tiền đó.

15. Ngân Hàng không có nghĩa vụ phải giải phóng bất kỳ hàng hóa hoặc chứng từ nào cho khách hàng trừ khi khách hàng đã hoàn thành tất cả các trách nhiệm còn nợ đối với Ngân Hàng liên quan đến tất cả các Giao Dịch Thương Mại. Nếu Ngân Hàng giao cho khách hàng bất kỳ chứng từ hoặc hàng hóa nào liên quan đến một Giao Dịch Thương Mại mà trách nhiệm của khách hàng đối với Ngân Hàng chưa được giải phóng đầy đủ và vô điều kiện, khách hàng đồng ý nắm giữ các chứng từ, hàng hóa và khoản tiền thu được từ giao dịch bán đó trên cơ sở ủy thác cho Ngân Hàng. Khách hàng đồng ý ngay lập tức thực hiện hành động để giải phóng các trách nhiệm của mình, bao gồm việc thanh toán ngay lập tức cho Ngân Hàng bất kỳ khoản tiền nào nhận được liên quan đến hàng hóa và/hoặc các chứng từ.

16. Bất kỳ biện pháp bảo đảm nào liên quan đến Giao Dịch Thương Mại sẽ được tiếp tục và sẽ được gia hạn đối với tất cả các khoản tiền tại bất kỳ thời điểm nào và vào từng thời điểm đến hạn khách hàng phải thanh toán cho Ngân Hàng, bất kể việc thanh lý, tiếp nhận tài sản, quản lý tư pháp hoặc giải thể hoặc tiến hành bất kỳ thủ tục tố tụng mất khả năng thanh toán nào đối với khách hàng hoặc bất kỳ thay đổi nào trong cơ cấu, trạng thái, chức năng, quyền kiểm soát hoặc quyền sở hữu. Các quyền của Ngân Hàng sẽ không bị ảnh hưởng bởi bất kỳ hành động hoặc vấn đề nào bao gồm việc giải phóng hoặc thay thế hàng hóa, bất kỳ sự chậm trễ hoặc gia hạn thời gian hoặc bất kỳ sự gia hạn, thỏa hiệp hoặc sự gia hạn nào khác do Ngân Hàng cấp. Khách hàng sẽ thanh toán cho Ngân Hàng ngay lập tức bất kỳ khoản thiếu hụt nào giữa khoản tiền thu được từ bất kỳ việc xử lý biện pháp bảo đảm hoặc bù trừ và khoản tiền còn nợ Ngân Hàng.

17. Ngân Hàng có thể, theo toàn quyền tùy nghi quyết định của mình, thực hiện hoặc nhận thanh toán liên quan đến Giao Dịch Thương Mại bằng một đồng tiền khác với đồng tiền được rút, theo tỷ giá hối đoái do Ngân Hàng xác định cuối cùng, trong trường hợp có bất kỳ hình thức kiểm soát hối đoái, hạn chế hoặc nghiêm cấm nào được áp dụng mà ảnh hưởng đến khả năng sử dụng, khả năng chuyển đổi hoặc khả năng chuyển nhượng của các đồng tiền hoặc bất kỳ khoản nợ hoặc lệnh cấm nào khác được áp dụng hoặc bất kỳ sự giảm giá trị, định giá lại hoặc phi tiền tệ hóa nào diễn ra. Khách hàng phải ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào mà Ngân Hàng có thể phải chịu hoặc gánh chịu phát sinh từ hoặc liên quan đến bất kỳ sự kiện nào như vậy, bao gồm nhưng không giới hạn, bất kỳ tổn thất ngoại hối nào.

18. Khách hàng tuân thủ tất cả các yêu cầu hiện hành về kiểm soát hối đoái và xuất khẩu/nhập khẩu (bao gồm cả việc thanh toán tất cả các nghĩa vụ và thuế) và sẽ ngay lập tức bồi hoàn đầy đủ cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với Nghĩa Vụ Tài Chính phát sinh do bất kỳ trường hợp nào không thực hiện hoặc chậm trễ thực hiện. Khách hàng xác nhận rằng mỗi Giao Dịch Thương Mại không và sẽ không liên quan đến (i) bất kỳ hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến Bắc Triều Tiên (bao gồm nhưng không giới hạn, các giao dịch thông qua các bên trung gian hoặc liên quan đến hoặc đóng góp vào các hoạt động liên quan đến hạt nhân hoặc tên lửa đạn đạo của Bắc Triều Tiên hoặc liên quan đến các cá nhân, các chủ thể hoặc các tàu biển Bắc Triều Tiên hoặc hàng hóa có xuất xứ từ Bắc Triều Tiên), hoặc (ii) hàng hóa được quy định là hàng hóa chiến lược hoặc lưỡng dụng mà khách hàng chưa nhận được những sự chấp thuận hoặc giấy phép cần thiết từ tất cả các cơ quan có liên quan.

19. Khách hàng hiểu rằng Hoa Kỳ và các chính phủ và/hoặc các cơ quan chức năng khác áp dụng, trong từng thời điểm, các biện pháp cấm vận cụ thể đối với một số quốc gia, chủ thể và cá nhân nhất định và Ngân Hàng có thể không thể tiến hành giao dịch liên quan đến việc vi phạm các biện pháp cấm vận, và các cơ quan nhà nước có thể yêu cầu việc tiết lộ thông tin liên quan đến giao dịch. Khách hàng xác nhận (trừ trường hợp có thông báo khác đi gửi cho Ngân Hàng) rằng từng Giao Dịch Thương Mại không và sẽ không liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến bất kỳ quốc gia, chủ thể hoặc cá nhân bị cấm vận nào. Khách hàng đồng ý rằng nếu Ngân Hàng được yêu cầu tiết lộ bất kỳ thông tin nào, Ngân Hàng có thể làm vậy mà không có bất kỳ trách nhiệm nào. Khách hàng đồng ý rằng nếu bất kỳ Giao Dịch Thương Mại hoặc việc thanh toán/chuyển tiền nào bị phong tỏa, đóng băng, hoãn, từ chối hoặc hủy bỏ vì được cho là liên quan đến biện pháp cấm vận, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào mà khách hàng, nhân viên hoặc người đại diện của khách hàng có thể phải gánh chịu và khách hàng sẽ ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào mà Ngân Hàng có thể phải gánh chịu. Khách hàng cũng đồng ý thêm rằng bất kỳ Giao

Dịch Thương Mại hoặc việc thanh toán/chuyển tiền nào liên quan đến hàng hóa, giao dịch hoặc các mối quan hệ kinh doanh liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến một quốc gia bị cấm vận, nhưng được cho phép theo các biện pháp cấm vận hiện hành, sẽ dựa trên các điều khoản và điều kiện như đã được đồng ý bởi Ngân Hàng.

20. Khách Hàng đồng ý không hủy ngang đối với việc Ngân Hàng tiết lộ thông tin đã nêu về khách hàng như đã được Ngân Hàng cung cấp cho (i) công ty mẹ, bất kỳ người đứng đầu, người đại diện và văn phòng chi nhánh và bất kỳ công ty có liên quan nào của Ngân Hàng ở bất kỳ vùng lãnh thổ nào (ii) bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào bao gồm nhưng không giới hạn bất kỳ ngân hàng trung ương hoặc cơ quan tài chính hoặc cơ quan tiền tệ nào ở bất kỳ khu vực tài phán nào (iii) bất kỳ bên được chuyển giao hoặc bên nhận chuyển nhượng hoặc bên mua tiềm năng nào hoặc người tham gia tiềm năng nào khác đối với các quyền và nghĩa vụ của Ngân Hàng theo hoặc liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại hoặc bất kỳ công cụ nào chứng minh các nghĩa vụ của khách hàng hoặc các trách nhiệm của khách hàng hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc hỗ trợ tín dụng nào cung cấp bởi khách hàng cho các nghĩa vụ và các trách nhiệm của khách hàng liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào (iv) bất kỳ bên nào đã cung cấp hoặc sẽ cung cấp biện pháp bảo đảm hoặc hỗ trợ tín dụng cho các nghĩa vụ hoặc trách nhiệm của khách hàng (v) các ngân hàng đại lý, các đại lý, các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng và bất kỳ bên nào khác (bao gồm cả những bên mà bất kỳ bên nào được nhắc ở trên có thể tiết lộ) nhằm mục đích tạo ra hiệu quả cho các giao dịch của khách hàng hoặc liên quan đến việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ ngân hàng (bao gồm cả việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ đó thông qua các nền tảng điện tử) (vi) bất kỳ tổ chức tài chính nào nhằm mục đích chứng khoán hóa các tài sản của khách hàng hoặc các tài sản của Ngân Hàng (vii) bất kỳ công ty bảo hiểm, môi giới bảo hiểm hoặc cơ quan đánh giá nào và (viii) bất kỳ ngân hàng, tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng hoặc văn phòng tín dụng nào khác hoặc các kiểm toán viên bên ngoài của khách hàng nhằm mục đích xác minh thông tin do khách hàng cung cấp, để phát hiện gian lận, phòng chống rửa tiền hoặc các mục đích tài trợ khủng bố hoặc cho các mục đích pháp lý hoặc luật định hoặc liên quan đến việc xác định tình hình tài chính của khách hàng. Không có gì quy định tại văn bản này giới hạn hoặc hạn chế bất kỳ sự chấp thuận nào khác đối với việc tiết lộ thông tin do khách hàng cung cấp, bao gồm cả việc tuân theo các điều khoản và điều kiện của Ngân Hàng về việc mở các tài khoản. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực sau thời điểm đáo hạn của bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào và sự chấm dứt của Các Điều Khoản.

21. Liên quan đến mỗi Giao Dịch Thương Mại, khách hàng cam đoan và bảo đảm như sau:
- (a) Có một giao dịch cơ sở xác thực để mua và bán hàng hóa.
 - (b) Khách hàng sẽ, theo yêu cầu của Ngân Hàng, cung cấp các tài liệu chứng minh giao dịch mua và bán.
 - (c) Khách hàng đã không nhận được và sẽ không nhận được bất kỳ hình thức hoặc loại hình tài trợ nào khác từ cũng như không tạo hoặc cho phép tồn tại bất kỳ bảo đảm hoặc biện pháp bảo đảm nào có lợi cho bất kỳ bên nào khác ngoài Ngân Hàng, trừ khi có thỏa thuận khác.
 - (d) Bất kỳ tài liệu nào được nộp cho Ngân Hàng đều xác thực và hợp lệ.

22. Trong trường hợp đơn đăng ký Giao Dịch Thương Mại được thực hiện bởi nhiều hơn một bên, mỗi bên chịu trách nhiệm cùng nhau và riêng rẽ theo đơn đăng ký đó. Trong trường hợp khách hàng yêu cầu thực hiện Giao Dịch Thương Mại thay mặt cho một bên khác, khách hàng phải chịu trách

nhiệm cùng nhau và riêng rẽ theo đó. Ngoài ra, khách hàng phải ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu từ và đối với tất cả các khoản phải trả liên quan đến Giao Dịch Thương Mại và tất cả Nghĩa Vụ Tài Chính. Khoản này bao gồm, nhưng không giới hạn, bất kỳ khoản tiền nào phải trả cho bất kỳ bên nào liên quan đến Giao Dịch Thương Mại (bao gồm các loại thuế và các nghĩa vụ), các khoản chi phí và phí tổn liên quan đến hàng hóa là đối tượng của Giao Dịch Thương Mại và Nghĩa Vụ Tài Chính liên quan đến việc thực hiện, chấm dứt hoặc thu hồi một Giao Dịch Thương Mại.

23 Không có việc không thực hiện hoặc chậm trễ trong việc thực hiện bất kỳ quyền hoặc biện pháp chế tài nào bởi Ngân Hàng liên quan đến Giao Dịch Thương Mại có hiệu lực như một sự từ bỏ thực hiện quyền hoặc biện pháp chế tài đó hoặc loại trừ việc thực hiện thêm các quyền.

24 Mỗi Giao Dịch Thương Mại và Các Điều Khoản ràng buộc các bên và những người thừa kế, những người nhận chuyển giao và những người chuyển nhượng được phép của các bên và đảm bảo lợi ích cho những người thừa kế, những người nhận chuyển giao và những người chuyển nhượng của Ngân Hàng và tiếp tục có hiệu lực bất kể mọi thay đổi về thành phần hoặc cơ cấu của khách hàng. Ngân Hàng có thể chuyển giao các quyền của Ngân Hàng và/hoặc chuyển nhượng các nghĩa vụ của Ngân Hàng và có thể giao tất cả hoặc bất kỳ biện pháp bảo đảm nào do Ngân Hàng nắm giữ cho người nhận chuyển giao hoặc người nhận chuyển nhượng đó, những người này theo đó sẽ được trao mọi quyền và quyền hạn đối với các biện pháp bảo đảm đó. Ngân Hàng sẽ được giải phóng khỏi tất cả các trách nhiệm và nghĩa vụ liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào hoặc biện pháp bảo đảm nào đã được chuyển giao hoặc chuyển nhượng. Khách hàng không được chuyển giao quyền của khách hàng và/hoặc chuyển nhượng nghĩa vụ của khách hàng.

25. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác bằng văn bản, Các Điều Khoản và mỗi Giao Dịch Thương Mại sẽ được điều chỉnh và giải thích theo luật của quốc gia được nêu quy định trong Phụ Lục Quốc Gia. Khách hàng đồng ý tuân theo quyền tài phán không độc quyền của các tòa án của quốc gia được quy định trong Phụ Lục Quốc Gia liên quan đến bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Các Điều Khoản hoặc Giao Dịch Thương Mại.

26. Ngân Hàng có thể, tại bất kỳ thời điểm nào và vào từng thời điểm, sửa đổi, thay đổi hoặc bổ sung bất kỳ điều khoản nào của Các Điều Khoản. Những sự thêm vào, sửa đổi, thay đổi, bổ sung và biến thể đó được xem là có hiệu lực ngay sau khi được thông báo cho khách hàng. Khách hàng đồng ý rằng khách hàng sẽ được xem là đã đồng ý những thêm vào, sửa đổi, thay đổi, bổ sung và biến thể đó liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào do khách hàng yêu cầu sau thông báo nêu trên.

27. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào mà khách hàng, nhân viên hoặc người đại diện của khách hàng phải chịu hoặc gánh chịu liên quan đến bất kỳ (i) Giao Dịch Thương Mại nào; (ii) hành động hoặc việc không thực hiện nào từ phía Ngân Hàng; hoặc (iii) trường hợp bất khả kháng nào, cho dù tổn thất phát sinh do vi phạm hợp đồng, ngoài hợp đồng, theo luật hoặc theo trường hợp khác.

28. Khách hàng đồng ý ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào phát sinh từ hoặc phát sinh bởi Ngân Hàng liên quan đến: (a) Ngân Hàng cung cấp bất kỳ dịch vụ nào cho khách hàng; (b) khách hàng không tuân thủ bất kỳ nghĩa vụ nào đối với Ngân Hàng; (c) Ngân Hàng hành động hoặc từ chối hành động theo chỉ dẫn của khách hàng; và (d) Ngân Hàng nắm giữ bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc xử lý bất kỳ tài sản bảo đảm nào; (e) Ngân Hàng thực hiện chuyển đổi đồng tiền; và (f) bất kỳ khoản thuế nào mà Ngân Hàng phải trả theo, hoặc được tính bằng

cách tham chiếu đến bất kỳ khoản tiền nào đã trả hoặc phải trả bởi hoặc cho khách hàng theo một Giao Dịch Thương Mại.

29. Nếu khách hàng và Ngân Hàng đồng ý gửi hoặc nhận chỉ dẫn hoặc đăng ký Giao Dịch Thương Mại thông qua một nền tảng điện tử trực tuyến (ngoài hệ thống Ngân Hàng Điện Tử của Ngân Hàng), các điều khoản sau được áp dụng:

- (a) Khách hàng gửi, thông qua nền tảng điện tử đó, thông tin cần thiết để Ngân Hàng quyết định xem Ngân Hàng có muốn tiến hành Giao Dịch Thương Mại hay không. Ngân Hàng có toàn quyền tùy nghi quyết định liên quan đến quyết định đó và có thể từ chối tiến hành Giao Dịch Thương Mại mà không cần đưa ra bất kỳ lý do gì.
- (b) Các chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký của khách hàng thông qua nền tảng điện tử sẽ được coi là đã được gửi đến Ngân hàng khi Ngân hàng nhận được thực tế thông qua nền tảng điện tử.
- (c) Bất kỳ chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký nào mà Ngân Hàng nhận được thông qua nền tảng điện tử sẽ được coi là hợp lệ, xác thực, được ủy quyền hợp lệ và đầy đủ và được truyền tải chính xác bất kể có được gửi do nhầm lẫn, lỗi hệ thống, thiếu sót, gián đoạn hoặc chậm trễ xảy ra hoặc chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký là gian lận hoặc trái phép. Ngân Hàng không có nghĩa vụ xác minh tính hợp lệ hoặc tính xác thực của chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký đó và không phải chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà khách hàng phải gánh chịu.
- (d) Các Điều Khoản sẽ áp dụng cho tất cả các Giao Dịch Thương Mại được yêu cầu hoặc được áp dụng thông qua một nền tảng điện tử bất kể các mẫu đơn đăng ký thông thường của Ngân Hàng không được gửi.
- (e) Khách hàng nhận biết được rằng yêu cầu của khách hàng đòi hỏi Ngân Hàng phải trả lời thông qua nền tảng điện tử và khi làm như vậy, nhà cung cấp và những người khác sẽ nhận được thông tin liên quan đến khách hàng và giao dịch. Khách hàng đồng ý việc tiết lộ như vậy và sẽ không quy trách nhiệm cho Ngân Hàng về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà khách hàng có thể phải gánh chịu đối với bất kỳ sự rò rỉ dữ liệu nào bao gồm thông tin của khách hàng.
- (f) Ngân Hàng có thể thay đổi các điều khoản mà Ngân Hàng chấp nhận hoặc ngừng chấp nhận mà không cần thông báo trước cho khách hàng, bất kỳ chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký nào thông qua nền tảng điện tử.
- (g) Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thực hiện theo các chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký của khách hàng thông qua các nền tảng điện tử cũng như bất kỳ sự không có sẵn của nền tảng điện tử vì bất kỳ lý do gì.
- (h) Khách hàng sẽ ký kết, bằng chi phí của mình, thỏa thuận liên quan đến việc sử dụng nền tảng điện tử và thực hiện tất cả các biện pháp để đảm bảo việc sử dụng hợp pháp nền tảng điện tử của khách hàng. Khách hàng sẽ ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo

yêu cầu đối với Nghĩa Vụ Tài Chính mà Ngân hàng có thể phải gánh chịu phát sinh từ việc sử dụng nền tảng điện tử của khách hàng vi phạm thỏa thuận với nhà cung cấp.

- (i) Nếu nền tảng điện tử không thể được sử dụng vì bất kỳ lý do gì, khách hàng đồng ý rằng các chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký sẽ được gửi bằng các phương tiện khác theo thỏa thuận của Ngân Hàng.

Để tránh hiểu nhầm, các điều khoản của thỏa thuận Ngân Hàng Điện Tử sẽ áp dụng cho bất kỳ chỉ dẫn hoặc đơn đăng ký Giao Dịch Thương Mại nào được gửi qua hệ thống Ngân hàng Điện Tử của Ngân Hàng.

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Thư Tín Dụng

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể này phải được đọc cùng với Các Điều Khoản Thương Mại Chung và Phụ Lục Quốc Gia. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác.

1. Khách hàng ủy quyền cho Ngân Hàng xác nhận, thanh toán trước hoặc thanh toán trên tài khoản của khách hàng (các) hối phiếu và/hoặc các chứng từ nhằm mục đích xuất trình hoặc ký phát và đấu thầu hoặc chiết khấu theo Thư Tín Dụng do Ngân hàng phát hành trong đơn đăng ký của khách hàng và thanh toán tất cả các khoản tiền đường như hoặc có mục đích được khiếu nại hoặc yêu cầu hoặc Ngân Hàng có trách nhiệm thanh toán phù hợp với hoặc theo Thư Tín Dụng, mà không hỏi bất kỳ lý do nào, hoặc thẩm quyền nào khác từ, khách hàng và không cần điều tra lý do cho việc đó hoặc tính hợp lệ, tính xác thực hoặc tính chính xác của bất kỳ tuyên bố hoặc chứng chỉ nào mà Ngân Hàng nhận được liên quan đến hoặc theo Thư Tín Dụng và bất kể bất kỳ tranh luận nào từ phía khách hàng. Khách hàng đồng ý rằng bất kỳ (các) hối phiếu và/hoặc các chứng từ hoặc khiếu nại hoặc yêu cầu thanh toán bất kỳ khoản tiền nào như vậy ràng buộc khách hàng và giữa Ngân Hàng và khách hàng, được chấp nhận bởi khách hàng như là bằng chứng kết luận về các vấn đề được nêu trong đó.

2. Khách hàng đồng ý như sau: (i) trong trường hợp thanh toán trả ngay, hoàn trả cho Ngân Hàng theo yêu cầu khoản tiền mà Ngân Hàng đã thanh toán hoặc, nếu Ngân Hàng yêu cầu, thanh toán trước cho Ngân Hàng khoản tiền phải hoặc có thể phải trả; và (ii) trong trường hợp nghĩa vụ trả chậm, thanh toán cho Ngân Hàng hoặc khi Ngân Hàng có thể chỉ dẫn theo yêu cầu, nhưng trong mọi trường hợp không muộn hơn một ngày làm việc trước ngày đến hạn thanh toán, khoản tiền phải trả cho nghĩa vụ trả chậm đó. Khách hàng sẽ thực hiện thanh toán bằng đồng tiền theo nghĩa vụ hoặc bằng đồng tiền khác mà Ngân Hàng có thể chỉ định. Nếu việc thanh toán được thực hiện bằng một đồng tiền khác, Ngân Hàng sẽ xác định khoản tiền phải trả dựa trên tỷ giá hối đoái hiện hành của Ngân Hàng đối với giá trị khi khoản thanh toán đó được yêu cầu thực hiện. Khách hàng sẽ ngay lập tức bồi hoàn đầy đủ cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ tổn thất hối đoái nào.

3. Khách hàng đồng ý như sau: (i) Ngân Hàng có thể toàn quyền tùy nghi quyết định trên cơ sở các chứng từ được trình bày xem liệu sự không đồng nhất trong các chứng từ có tạo nên những sự sai biệt đảm bảo cho sự từ chối hoặc chỉ là lỗi đánh máy và khách hàng sẽ bị ràng buộc bởi quyết định đó. Khách hàng đồng ý thêm rằng nếu những sự sai biệt được ghi nhận bởi Ngân Hàng hoặc khách hàng và các chứng từ theo đó bị từ chối bởi Ngân Hàng, khách hàng sẽ hoàn trả/bồi hoàn cho Ngân Hàng trong trường hợp việc từ chối các chứng từ sau đó bị tòa án hoặc hội đồng xét xử tuyên là vô hiệu vì bất kỳ lý do gì; (ii) trong trường hợp cần thiết, bảo đảm và nhận được ký hậu để trống hoặc ký hậu đặc biệt cần thiết của hối phiếu của các vận đơn được xuất trình theo hoặc liên quan đến Thư Tín Dụng và biên lai bằng văn bản từ bất kỳ bên thứ ba nào, bao gồm cả thủ kho, có lợi cho Ngân Hàng; và (iii) khách hàng đang, hoặc sẽ, sau việc vận chuyển hàng hóa cơ sở, là chủ sở hữu duy nhất của hàng hóa đó và sẽ thực hiện tất cả các bước cần thiết để xác nhận quyền sở hữu của khách hàng đối với bất kỳ bên thứ ba nào khác thay mặt cho Ngân Hàng. Sự bảo đảm này độc lập với các nghĩa vụ khác của khách hàng theo Các Điều Khoản và tiếp tục có hiệu lực sau khi thỏa thuận đó kết thúc.

4. Trong trường hợp có sự không đồng nhất giữa UCP600 và Các Điều Khoản, Các Điều Khoản sẽ được áp dụng.

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể – Chuyển Nhượng Thư Tín Dụng

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể này phải được đọc cùng với Các Điều Khoản Thương Mại Chung và Phụ Lục Quốc Gia. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác

1. Khách hàng đồng ý rằng Ngân Hàng sẽ chỉ phân phối khoản tiền thu được theo Thư Tín Dụng cho khách hàng hoặc (các) bên thụ hưởng thứ hai (hoặc ngân hàng của họ) nếu Ngân Hàng nhận được khoản thanh toán tương ứng từ Ngân Hàng Phát Hành.
2. Từ khoản thanh toán nhận được từ Ngân Hàng Phát Hành, Ngân Hàng sẽ thanh toán cho khách hàng khoản tiền mà hối phiếu của khách hàng vượt quá khoản tiền hối phiếu của (các) bên thụ hưởng thứ hai trừ đi bất kỳ khoản phí và chi phí nào đến hạn thanh toán cho Ngân Hàng. Ngân Hàng sẽ thanh toán cho (các) bên thụ hưởng thứ hai theo Thư Tín Dụng khoản tiền còn lại theo Thư Tín Dụng đã được chuyển nhượng.
3. Nếu khách hàng không cung cấp các hối phiếu và hóa đơn của khách hàng phù hợp với các điều khoản của Thư Tín Dụng hoặc sửa chữa bất kỳ (các) điểm khác biệt nào, Ngân Hàng có thể xuất trình trực tiếp các chứng từ của bên thụ hưởng thứ hai cho Ngân Hàng Phát Hành của Thư Tín Dụng có thể chuyển nhượng mà không có nghĩa vụ thanh toán cho khách hàng phần chênh lệch giữa khoản tiền của hối phiếu của bên thụ hưởng thứ hai và khoản tiền phải trả theo Thư Tín Dụng.
4. Chuyển nhượng Thư Tín Dụng phải tuân theo UCP600. Trong trường hợp có sự không đồng nhất giữa UCP600 và Các Điều Khoản, Các Điều Khoản sẽ được áp dụng.

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Biên Nhận Ủy Thác

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể này phải được đọc cùng với Các Điều Khoản Thương Mại Chung và Phụ Lục Quốc Gia. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác.

1. Khách hàng (trong tư cách là Bên Nhận Ủy Thác) xác nhận việc nhận được các chứng từ thể hiện số hàng hóa được nêu trong đơn đăng ký Giao Dịch Thương Mại liên quan đến việc phát hành Biên Nhận Ủy Thác. Khách hàng xác nhận và đồng ý không hủy ngang và vô điều kiện rằng Ngân Hàng có quyền sở hữu đối với cả các chứng từ và hàng hóa.

2. Để đáp lại việc Ngân Hàng giao các chứng từ và hàng hóa cho khách hàng, khách hàng đồng ý giữ các chứng từ, hàng hóa và tất cả các khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa theo ủy thác đại diện cho Ngân Hàng. Khách hàng không được xác lập hoặc cho phép tồn tại bất kỳ biện pháp bảo đảm hoặc bảo đảm nào đối với các hàng hóa, chứng từ hoặc tiền thu được từ việc mua bán.

3. Khách hàng sẽ ngay lập tức giao cho Ngân Hàng khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa ngay khi nhận được mà không có bất kỳ khoản bù trừ, khấu trừ hay cản trở nào. Ngân Hàng có thể, theo toàn quyền tùy nghi quyết định của Ngân Hàng, sử dụng khoản tiền thu được để thanh toán Thư Tín Dụng đã phát hành cho tài khoản của khách hàng và/hoặc để thanh toán cho bất kỳ nghĩa vụ nào mà hàng hóa và chứng từ nói trên là hoặc đã là biện pháp bảo đảm có lợi cho Ngân Hàng đối với các hạn mức được cung cấp bởi Ngân Hàng và/hoặc đối với bất kỳ nghĩa vụ nào phát sinh từ hoặc liên quan đến giao dịch và bất kỳ sự gia hạn hoặc mở rộng nào của những nghĩa vụ đó. Không có nội dung nào ở đây làm ảnh hưởng đến các quyền của Ngân Hàng trong việc yêu cầu và nhận khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa hoặc bất kỳ phần nào của hàng hóa trực tiếp từ người mua hoặc bất kỳ (những) người nào hoặc yêu cầu và nhận từ khách hàng tất cả các khoản tiền đến hạn cho Ngân Hàng trong trường hợp khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa không đủ.

4. Khách hàng sẽ tại bất kỳ thời điểm nào và với rủi ro và chi phí của khách hàng: (i) giữ hàng hóa, chứng từ và khoản tiền thu được từ việc bán tách biệt và riêng biệt khỏi tài sản của khách hàng và theo cách có thể được xác định là tài sản của Ngân Hàng; (b) duy trì các tài khoản và hồ sơ tách biệt liên quan đến hàng hóa, chứng từ và khoản tiền thu được từ việc bán hàng; (c) giữ cho hàng hóa được bảo hiểm đầy đủ có lợi cho Ngân Hàng đối với tổn thất gây ra bởi hỏa hoạn, trộm cắp và các rủi ro khác như thường lệ liên quan đến các hàng hóa cùng loại với những hàng hóa đã nêu, và với các điều khoản và điều kiện mà Ngân Hàng thỏa mãn. Khách hàng sẽ ký gửi các hợp đồng bảo hiểm với Ngân Hàng theo yêu cầu và giữ các hợp đồng và khoản tiền thu hồi được từ các hợp đồng đó theo ủy thác cho Ngân Hàng và sẽ chuyển ngay số tiền đó (không bù trừ, khấu trừ hoặc cản trở) cho Ngân Hàng (với sự chứng thực của khách hàng nếu cần); (d) luôn thông báo cho Ngân Hàng về bất kỳ sự di chuyển nào của hàng hóa từ nơi lưu trữ và tình trạng của hàng hóa; và (e) giao cho Ngân Hàng theo yêu cầu tất cả các biên lai của thủ kho, sự tịch biên hoặc các tài liệu chứng minh quyền sở hữu hoặc quyền chiếm hữu hoặc bằng cách khác tuân thủ ngay bất kỳ chỉ dẫn nào của Ngân Hàng về việc xử lý, hoặc trả lại hàng hóa, chứng từ, và khoản tiền thu được từ việc bán hàng.

5. Khách hàng đồng ý rằng Ngân Hàng có thể, vào bất kỳ thời điểm nào: (a) chấm dứt việc ủy thác; (b) truy cập vào bất kỳ địa điểm nào mà chứng từ hoặc hàng hóa được lưu giữ hoặc lưu trữ mà không cần thông báo hoặc yêu cầu và không cần khởi kiện để kiểm tra và/hoặc chiếm lại quyền chiếm hữu và/hoặc loại bỏ hàng hóa, chứng từ và/hoặc khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa. Khách

hàng đồng ý rằng việc truy cập và tái chiếm hữu đó sẽ không cấu thành một hành vi xâm phạm; và/hoặc (c) thực hiện các hành động hoặc các biện pháp khác mà Ngân Hàng cho là hợp lý và cần thiết để bảo vệ lợi ích của mình.

6. Khách hàng cam kết thực hiện tất cả các bước bằng chi phí của khách hàng để khắc phục bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà Ngân Hàng phải gánh chịu đối với hàng hóa, bao gồm cả nếu như Ngân Hàng yêu cầu, thực hiện thủ tục tố tụng trên danh nghĩa của khách hàng hoặc trên danh nghĩa chung của cả Ngân hàng và khách hàng. Khách hàng xác nhận rằng hàng hóa và bất kỳ sản phẩm nào được sản xuất từ đó (mà Ngân Hàng được hưởng các quyền như được trao cho Ngân Hàng ở văn bản này liên quan đến hàng hóa) sẽ không chịu bất kỳ bảo đảm, cầm giữ hay biện pháp bảo đảm nào khác. Khách hàng đảm bảo thêm rằng khách hàng không mắc nợ (những) người mua hàng hóa và (những) người mua hàng hóa không có bất kỳ quyền bù trừ thực tế hoặc tiềm tàng nào đối với khách hàng mà có thể dẫn đến việc giảm khoản tiền thu được từ việc bán hàng phải trả cho khách hàng.

7. Ngân Hàng không chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, hợp lệ hoặc xác thực của các chứng từ được giải phóng cho khách hàng, cũng như về sự tồn tại, số lượng, chất lượng, điều kiện, giá trị hoặc việc giao hàng của bất kỳ hàng hóa nào như được thể hiện bởi các chứng từ. Khách hàng đồng ý rằng khách hàng được coi là đã chấp nhận các chứng từ và từ bỏ quyền từ chối các chứng từ vì bất kỳ lý do nào, kể cả lý do rằng các chứng từ được cung cấp không đầy đủ hoặc không tuân thủ các yêu cầu của Thư Tín Dụng và/hoặc các chứng từ đó có bất kỳ điểm bất hợp lệ nào.

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Bảo Lãnh Nhận Hàng (Tiếp Ký/Chứng Thực/Phát Hành Thư Bảo Lãnh/Thư Bồi Hoàn do Giao Hàng không có Chứng Từ Quyền Sở Hữu)

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể này phải được đọc cùng với Các Điều Khoản Thương Mại Chung và Phụ Lục Quốc Gia. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác.

1. Ngân hàng sẽ chỉ ký Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn được yêu cầu bởi bên vận chuyển có liên quan nếu Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn đó có hình thức và nội dung được Ngân hàng chấp nhận. Để được chấp nhận, các thư đó phải, cùng với các nội dung khác, có thời hạn giới hạn và giá trị giới hạn.

2. Khách hàng sẽ nhanh chóng bồi hoàn cho Ngân hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng thanh toán theo Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn. Khách hàng đồng ý rằng khách hàng sẽ không đưa ra bất cứ lập luận nào để từ chối bất kỳ yêu cầu nào của Ngân Hàng, và nghĩa vụ của khách hàng đối với Ngân Hàng sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc Ngân Hàng đã hoặc có thể đã có căn cứ để từ chối thanh toán hoặc phải gánh chịu trách nhiệm liên quan đến Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn.

3. Khách hàng sẽ chấp nhận và thanh toán hợp lệ tất cả các hối phiếu hoặc các cam kết thanh toán khác và các chứng từ được xuất trình liên quan đến hàng hóa, bất kể bất kỳ tranh chấp nào với nhà cung cấp của khách hàng hoặc bên thứ ba.

4. Khách hàng cam kết thực hiện các nghĩa vụ của Ngân Hàng theo Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn một cách vô điều kiện theo sự thỏa mãn của Ngân Hàng trong vòng 21 ngày kể từ ngày phát hành Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn (hoặc khoảng thời gian khác được đồng ý bởi Ngân Hàng) và bảo đảm việc trả lại thực tế và không thể hủy ngang Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn cho Ngân Hàng để hủy bỏ khi nhận được chứng từ quyền sở hữu gốc hoặc các chứng từ theo yêu cầu của Ngân Hàng theo sự thỏa mãn của Ngân Hàng và toàn quyền tùy nghi quyết định của Ngân Hàng rằng sẽ không có thêm khiếu nại nào được thực hiện đối với lô hàng. Các nghĩa vụ của khách hàng đối với Ngân Hàng sẽ tiếp tục cho đến khi Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn được trả lại cho Ngân Hàng để hủy bỏ và các nghĩa vụ của Ngân Hàng theo Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn được hủy bỏ một cách vô điều kiện. Nếu khách hàng không tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo điều 4 này, khách hàng cam kết cung cấp, theo yêu cầu, biện pháp bảo đảm mà Ngân Hàng có thể yêu cầu và theo các điều khoản và điều kiện thỏa mãn với Ngân Hàng.

5. Khách hàng xác nhận rằng tất cả các chứng từ, hàng hóa và khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa vẫn, tại mọi thời điểm, là tài sản của Ngân Hàng và đang và sẽ chỉ được giải phóng bằng ủy thác cho khách hàng và rằng các chứng từ, hàng hóa và khoản tiền thu được từ việc bán hàng đang và sẽ được khách hàng nắm giữ theo ủy thác cho Ngân Hàng và sẽ được tách ra khỏi và không tạo thành một phần tài sản của khách hàng. Khách hàng chưa và sẽ không xác lập hoặc cho phép tồn tại bất kỳ biện pháp bảo đảm hoặc bảo đảm nào đối với hàng hóa, chứng từ hoặc khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa. Khách hàng cam kết không bán hoặc xử lý hàng hóa theo cách nào khác mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Ngân Hàng và bất kỳ hoạt động mua bán nào sẽ tuân theo các điều khoản và điều kiện thỏa mãn Ngân Hàng. Khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa sẽ ngay lập tức được thanh toán cho Ngân Hàng mà không phải bù trừ, khấu trừ hoặc cản trở. Nếu khoản tiền thu

được từ việc bán hàng không đủ, khách hàng sẽ ngay lập tức thanh toán cho Ngân Hàng số tiền mà khách hàng còn nợ.

6. Khách hàng xác nhận không có tổ chức tài chính nào khác tham gia vào Giao Dịch Thương Mại này.

7. Khách hàng sẽ chịu trách nhiệm và chịu chi phí và rủi ro đối với: (a) việc bốc dỡ, dỡ hàng, thông quan, vận chuyển, lưu kho và bảo hiểm hàng hóa và mọi chi phí và phí tổn liên quan đến những việc này; (b) việc thanh toán tất cả các nghĩa vụ và các loại thuế liên quan đến hàng hóa; và (c) bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào có thể phát sinh liên quan đến hàng hóa.

8. Trong trường hợp thích hợp, các điều khoản của Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Biên Nhận Ủy Thác sẽ được áp dụng.

9. Khách hàng từ bỏ mọi điểm bất thường và khác biệt liên quan đến các chứng từ có liên quan đến hàng hóa và đồng ý rằng Ngân Hàng có thể thanh toán hoặc chấp nhận bất kỳ hối phiếu hoặc cam kết thanh toán nào bất kể điểm bất thường hoặc khác biệt.

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Phát Hành Thư Tín Dụng Dự Phòng/Thư Bảo Lãnh/Thư Bồi Hoàn (được gọi chung là "Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng")

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể này phải được đọc cùng với các Điều Khoản Thương Mại Chung và Phụ Lục Quốc Gia. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác.

1. Bất kỳ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng nào được phát hành sẽ có hình thức và nội dung được Ngân Hàng chấp nhận và theo các điều khoản và điều kiện (bao gồm, nhưng không giới hạn, số lượng hoặc thời hạn tối đa) như được Ngân Hàng chấp nhận.

2. Bất kỳ yêu cầu, khiếu nại hoặc đòi hỏi nào được thực hiện đối với Ngân Hàng để thanh toán bất kỳ khoản tiền nào theo Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng sẽ có đủ thẩm quyền để Ngân Hàng thực hiện việc thanh toán đó và mọi khoản thanh toán như vậy của Ngân Hàng sẽ ràng buộc với khách hàng. Ngân Hàng sẽ không giải quyết cho khách hàng tại mọi thời điểm sau đó để thắc mắc hoặc chất vấn về tính hợp lệ, hợp pháp hoặc các khía cạnh khác của khoản thanh toán đó hoặc từ chối trách nhiệm vì bất kỳ lý do gì. Khách hàng đồng ý rằng khách hàng sẽ không đưa ra bất cứ lập luận nào để từ chối bất kỳ yêu cầu nào của Ngân Hàng, và nghĩa vụ của khách hàng đối với Ngân Hàng sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc Ngân Hàng đã hoặc có thể đã có căn cứ để từ chối thanh toán hoặc phải gánh chịu một trách nhiệm liên quan đến Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng.

3. Trong trường hợp mãn hạn hoặc mất hiệu lực của bất kỳ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng nào, khách hàng phải đảm bảo việc giải phóng đầy đủ và vô điều kiện Ngân Hàng khỏi Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng đó, và sẽ bảo đảm trả lại Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng cho Ngân Hàng để hủy bỏ. Các nghĩa vụ của khách hàng đối với Ngân Hàng sẽ tiếp tục cho đến khi Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng được trả lại cho Ngân Hàng để hủy bỏ và Ngân Hàng được giải phóng vô điều kiện khỏi bất kỳ trách nhiệm nào dù hiện còn hay tiềm tàng theo Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng. Nếu khách hàng không tuân thủ các nghĩa vụ của mình theo Đoạn 3 này, khách hàng cam kết cung cấp theo yêu cầu biện pháp bảo đảm mà Ngân Hàng có thể yêu cầu và theo các điều khoản và điều kiện thỏa mãn với Ngân Hàng. Ngân Hàng được quyền áp dụng lãi suất theo lãi suất thông thường của Ngân Hàng cho các khoản quá hạn đối với các khoản tiền còn nợ theo đây kể từ ngày các khoản tiền đó trở thành khoản phải trả đến khi khoản thanh toán của các khoản tiền đó được nhận bởi Ngân Hàng (cả trước và sau khi có phán quyết) và Ngân Hàng được phép ghi nợ tài khoản hoặc các tài khoản của khách hàng với khoản tiền còn nợ đó.

4. Khách hàng từ bỏ lập tức việc bắt đầu thủ tục tố tụng chống lại bất kỳ bên nào theo bất kỳ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng nào và/hoặc đưa ra bất kỳ thông báo nào cho hoặc thực hiện bất kỳ khiếu nại hoặc yêu cầu nào theo đây đối với khách hàng hoặc bất kỳ bên nào.

5. Nếu Ngân Hàng phát hành Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng với ngày có hiệu lực trong tương lai, Ngân Hàng có thể hủy bỏ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng đó trước ngày có hiệu lực theo toàn quyền tùy nghi quyết định của Ngân Hàng và không cần nêu lý do và không có bất kỳ trách nhiệm nào đối với khách hàng. Khách hàng cam kết thông báo cho bên thụ hưởng ngay lập tức về việc hủy bỏ đó và ngay lập tức giao lại Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng cho Ngân Hàng để hủy bỏ. Không giới hạn trách nhiệm của khách hàng, Ngân Hàng có thể thông báo cho bên thụ hưởng của Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng về việc hủy bỏ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng. Ngoài ra và không giới hạn bất kỳ khoản bồi thường nào có lợi cho Ngân Hàng, khách hàng sẽ ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu nếu có bất kỳ sự chậm trễ

hoặc không thông báo cho bên thụ hưởng về việc hủy bỏ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng và/hoặc bên thụ hưởng yêu cầu bồi thường theo Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng, bất kể việc hủy bỏ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng.

6. Khách hàng sẽ ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu bất kỳ khoản tiền nào mà Ngân Hàng thanh toán theo Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng. Ngoài bất kỳ biện pháp bảo đảm nào có lợi cho Ngân Hàng, Ngân Hàng có thể yêu cầu khách hàng cung cấp tiền mặt hoặc tài sản bảo đảm khác đối với tất cả hoặc bất kỳ phần nào của các nghĩa vụ thực tế và/hoặc tiềm tàng.

7. Ngân Hàng có thể thu xếp để Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng được phát hành bởi một ngân hàng đại lý. Ngân Hàng có thể phát hành bảo lãnh đối ứng hoặc bồi hoàn đối ứng có lợi cho ngân hàng đại lý đó. Nếu Ngân Hàng phát hành bảo lãnh đối ứng hoặc bồi hoàn đối ứng liên quan đến bất kỳ Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng nào được phát hành bởi một ngân hàng đại lý và nếu luật điều chỉnh của Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng đó thuộc một lãnh thổ khác nơi Ngân Hàng đặt trụ sở, Ngân Hàng có thể (bằng chi phí của khách hàng) xin ý kiến pháp lý từ một luật sư tại lãnh thổ mà Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng được điều chỉnh, xác nhận tính hợp lệ và ràng buộc của Văn Bản Hỗ Trợ Tín Dụng. Ngân Hàng có thể từ chối cấp bảo lãnh đối ứng hoặc bồi hoàn đối ứng hoặc chấp nhận bất kỳ yêu cầu nào được thực hiện theo bảo lãnh đối ứng hoặc bồi hoàn đối ứng trong trường hợp không có ý kiến pháp lý thỏa đáng.

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Nhờ Thu, Mua và Chiết Khấu Hối Phiếu

Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể này phải được đọc cùng với Các Điều Khoản Thương Mại Chung và Phụ Lục Quốc Gia. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác.

1. Những điều khoản này áp dụng với hối phiếu đòi nợ, hối phiếu nhận nợ, séc, biên nhận và các loại chứng từ tương tự khác ("Hối Phiếu") do khách hàng ký phát hoặc ký hậu và theo đó một yêu cầu đã được lập cho Ngân Hàng để nhờ thu/chiết khấu/thanh toán/trả chậm/chấp nhận (được gọi chung là "chiết khấu") bất kể Hối Phiếu có kèm theo Thư Tín Dụng hoặc các chứng từ liên quan đến hoặc thể hiện hàng hóa ("Các Chứng Từ") hay không.

2. Khách hàng không hủy ngang và vô điều kiện cam kết cung cấp cho Ngân Hàng khoản tiền để:

- (a) đáp ứng theo yêu cầu tất cả các Hối Phiếu được chiết khấu/ký hậu bởi Ngân Hàng theo yêu cầu của khách hàng mà đang hoặc có thể không được chấp nhận khi xuất trình xin chấp thuận hoặc thanh toán, hoặc không được hoặc có thể không được chấp nhận hoặc không được thanh toán vào ngày đến hạn của các Hối Phiếu đó theo thời hạn ban đầu, mặc dù các Hối Phiếu đó có thể được ký phát mà không cần truy đòi đến khách hàng. Việc không thanh toán Hối Phiếu sẽ được coi là đã diễn ra nếu, vào ngày đến hạn, các khoản tiền bằng đồng tiền mà Hối Phiếu được ký phát và bằng số tiền của Hối Phiếu không được đưa ra cho Ngân Hàng định đoạt. Một thông báo từ Ngân Hàng về sự không chấp nhận đó sẽ là kết luận và có hiệu lực ràng buộc đối với khách hàng bất kể thông báo bằng hình thức nào hoặc ngày thông báo được phát hành hoặc được nhận bởi khách hàng;
- (b) hoàn trả cho Ngân Hàng tất cả các khoản tạm ứng và thanh toán đối với Các Chứng Từ đang hoặc có thể đã chưa được sử dụng đầy đủ khi xuất trình;
- (c) hoàn trả cho Ngân Hàng tất cả các khoản tạm ứng và thanh toán đối với Các Chứng Từ bị từ chối bởi ngân hàng chiết khấu hoặc ngân hàng đại lý do có bất kỳ sự khác biệt nào với các điều khoản của Thư Tín Dụng hoặc các văn bản khác; và
- (d) đáp ứng chi phí quy đổi lại và lãi suất theo tỷ giá hiện hành của Ngân Hàng cho đồng tiền liên quan, do Ngân Hàng toàn quyền tùy nghi quyết định, kể từ ngày tạm ứng hoặc thanh toán cho khách hàng cho đến ngày Ngân Hàng nhận được đầy đủ khoản thanh toán. Trong trường hợp phí nhờ thu sẽ được thanh toán bởi bên mua/bên bị ký phát, khách hàng cam kết thanh toán cho Ngân Hàng khoản tương tự nếu bên mua/bên bị ký phát không thực hiện.

3. Khách hàng ủy quyền cho Ngân Hàng bằng chi phí và phí tổn của mình, theo toàn quyền tùy nghi quyết định của Ngân Hàng mà không cần hỏi thêm ý kiến của khách hàng và không giới hạn các quyền của Ngân Hàng theo Các Điều Khoản Thương Mại Chung và Các Điều Khoản khác, để:

- (a) mua bảo hiểm cho hàng hóa mà Ngân Hàng nắm giữ Các Chứng Từ đối với mọi rủi ro và ghi nợ (các) tài khoản của khách hàng với phí bảo hiểm và chi phí của bảo hiểm đó;
- (b) truy đòi hoặc cưỡng chế thu hồi hàng hóa theo ưu tiên đối với bất kỳ khiếu nại nào khác theo đó và bán hàng hóa hoặc bất kỳ phần nào của hàng hóa đó để thanh toán bất kỳ khoản tiền nào đến hạn cho Ngân Hàng, mà không ảnh hưởng đến nghĩa vụ của khách hàng phải hoàn trả bất kỳ khoản tiền đến hạn nào cho Ngân Hàng;

- (c) bốc dỡ và lưu trữ hàng hóa tại bất kỳ cầu cảng hoặc nhà kho nào do Ngân Hàng hoặc ngân hàng đại lý hoặc đại lý của Ngân Hàng lựa chọn và thực hiện tất cả các hành động được cho là cần thiết hoặc thích hợp bởi Ngân Hàng hoặc ngân hàng đại lý hoặc đại lý của Ngân Hàng để duy trì thích hợp hàng hóa và/hoặc chuyển lại hàng hóa đến bất kỳ cảng nào bằng chi phí của khách hàng;
- (d) chấp nhận có điều kiện Hối Phiếu và/hoặc gia hạn ngày đến hạn thanh toán Hối Phiếu theo các điều kiện mà Ngân Hàng cho là phù hợp, và khi nhận được khoản thanh toán Hối Phiếu và tất cả các khoản tiền đến hạn cho Ngân Hàng, Các Chứng Từ liên quan đến Hối Phiếu sẽ được giao cho bên bị ký phát/bên chấp nhận thanh toán;
- (e) chấp nhận thanh toán một phần trước khi đáo hạn và chuyển giao một phần tương ứng của hàng hóa cho bên bị ký phát/bên chấp nhận thanh toán của Hối Phiếu hoặc (nếu được yêu cầu bởi bên bị ký phát/bên chấp nhận thanh toán) bên nhận hàng hóa; và
- (f) chấp nhận thanh toán trước khi đáo hạn từ bên bị ký phát/bên chấp nhận thanh toán của Hối Phiếu hoặc bên nhận hàng hóa, đối với việc giao hàng và/hoặc Các Chứng Từ và cho phép chiết khấu có thể áp dụng tại quốc gia của bên bị ký phát/bên chấp nhận thanh toán.

4. Không hạn chế các quyền của Ngân Hàng theo Các Điều Khoản Thương Mại Chung hoặc các điều khoản khác, Ngân Hàng có thể bán hàng hóa hoặc bất kỳ phần nào của hàng hóa mà không cần yêu cầu thanh toán và không cần thông báo trước cho khách hàng hoặc bất kỳ người nào khác, theo các điều khoản mà Ngân Hàng cho là phù hợp, trong bất kỳ trường hợp nào sau đây:

- (a) không có chấp thuận hoặc xuất trình hoặc không có thanh toán ngay hoặc vào đáo hạn của bất kỳ Hối Phiếu hoặc khoản tiền nào đến hạn thanh toán cho Ngân Hàng;
- (b) bên bị ký phát/bên chấp nhận thanh toán của Hối Phiếu hoặc bên nhận hàng hóa tạm ngừng thanh toán, không có khả năng thanh toán các khoản nợ của bên đó khi đến hạn, bắt đầu đàm phán hoặc tiến hành các thủ tục gia hạn hoặc hoãn các khoản nợ của mình, đề xuất hoặc ký kết thỏa thuận vì lợi ích của hoặc sự hợp thành với một hoặc nhiều chủ nợ, thực hiện các bước bảo vệ trong trường hợp mất khả năng thanh toán hoặc thực hiện bất kỳ bước hoặc thủ tục nào để phá sản, thanh lý, chấm dứt, giải thể hoặc chỉ định người tiếp nhận tài sản, người quản lý tư pháp hoặc cán bộ tương tự của bên đó;
- (c) nếu khách hàng không thực hiện thanh toán khi đến hạn hoặc theo yêu cầu đối với bất kỳ khoản tiền nào còn nợ Ngân Hàng theo Giao Dịch Thương Mại liên quan đến các điều khoản này;
- (d) nếu khách hàng không hoàn trả cho Ngân Hàng bất kỳ khoản thanh toán nào do Ngân Hàng thực hiện liên quan đến Giao Dịch Thương Mại liên quan đến các điều khoản này;
- (e) bất kỳ khi nào Ngân Hàng cho rằng xem xét đến giá thị trường của hàng hóa thì hàng hóa nên được bán cho dù bất kỳ khoản nợ tiềm tàng hoặc trách nhiệm nào khác của khách hàng với Ngân Hàng đã thực sự đáo hạn hay chưa.

5. Ngân Hàng được phép thu hồi và nhận toàn bộ khoản tiền phải trả theo bất kỳ hợp đồng bảo hiểm nào đối với bất kỳ khiếu nại nào được thực hiện theo hợp đồng bảo hiểm đó. Hợp đồng và số tiền thu được từ hợp đồng đó sẽ cấu thành biện pháp bảo đảm có lợi cho Ngân Hàng theo Các Điều Khoản Thương Mại Chung.

6. Ngân Hàng không có nghĩa vụ kiểm tra Các Chứng Từ trước khi gửi Các Chứng Từ đến ngân hàng thu hộ hoặc ngân hàng xuất trình. Nếu khách hàng yêu cầu Ngân Hàng kiểm tra Các Chứng Từ,

việc kiểm tra đó sẽ được thực hiện trên cơ sở nỗ lực tốt nhất và Ngân Hàng sẽ không chịu bất kỳ trách nhiệm nào.

7. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản hoặc trừ khi Ngân Hàng cho là nên làm, Ngân Hàng sẽ không bắt buộc phải đưa ra phản đối và/hoặc các thủ tục pháp lý khác thay cho phản đối liên quan đến bất kỳ việc không chấp nhận hoặc không thanh toán hoặc việc không chấp nhận khác của một Hối Phiếu. Khách hàng sẽ chịu các phí tổn của bất kỳ phản đối và/hoặc các thủ tục pháp lý nào khác. Liên quan đến việc thu Hối Phiếu, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, Ngân Hàng không bắt buộc phải thu lãi quá hạn đối với một Hối Phiếu không được chấp nhận. Nếu khách hàng không cung cấp chỉ dẫn về việc định đoạt Hối Phiếu hoặc Các Chứng Từ trong vòng 60 ngày kể từ ngày không chấp nhận, Ngân Hàng có thể định đoạt hàng hóa mà không cần hỏi thêm ý kiến của khách hàng.

8. Trường hợp một Hối Phiếu hoặc Các Chứng Từ bị, hoặc có khả năng bị mất, bị hủy hoại, bị hư hỏng hoặc bị chậm trễ khi đến nơi, khách hàng sẽ thanh toán cho Ngân Hàng khoản tiền được xác nhận là đến hạn để Ngân Hàng chiết khấu Hối Phiếu. Theo yêu cầu của Ngân Hàng, khách hàng sẽ dùng chi phí của mình cung cấp cho Ngân Hàng Hối Phiếu hoặc Các Chứng Từ thay thế.

9. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, mọi khoản tài trợ đều có quyền truy đòi khách hàng trong mọi trường hợp.

10. Trường hợp khách hàng yêu cầu Ngân Hàng chiết khấu/mua một Hối Phiếu, cho dù Hối Phiếu đó có được phát hành theo một Thư Tín Dụng hay không, trên cơ sở không truy đòi, tuy nhiên, nếu Ngân Hàng đồng ý với yêu cầu đó, Ngân Hàng sẽ có quyền truy đòi khách hàng trong những tình huống sau:

- (a) không thanh toán hoặc thanh toán một phần do các thủ tục tố tụng, bù trừ, yêu cầu thanh toán ngược, khấu lưu hoặc khấu trừ dưới bất kỳ hình thức nào bởi Ngân Hàng Phát Hành hoặc bất kỳ bên nào khác có nghĩa vụ thực hiện thanh toán ("Bên Có Nghĩa Vụ");
- (b) khách hàng không tuân thủ các nghĩa vụ dưới đây hoặc theo Hối Phiếu hoặc Thư Tín Dụng;
- (c) sửa đổi, bổ sung hoặc từ bỏ các điều khoản và điều kiện ban đầu của Thư Tín Dụng mà không có sự chấp thuận trước của Ngân Hàng, sự chấp thuận đó không được từ chối một cách bất hợp lý;
- (d) trước khi Ngân Hàng nhận được bằng chứng thỏa mãn với Ngân Hàng rằng Ngân Hàng Phát Hành đã chấp nhận các chứng từ được xuất trình theo Thư Tín Dụng, hoặc Hối Phiếu đã được Bên Có Nghĩa Vụ chấp nhận một cách hợp lệ;
- (e) Ngân Hàng Phát Hành hoặc Bên Có Nghĩa Vụ đã từ chối hoặc bị ngăn cản thực hiện thanh toán theo Thư Tín Dụng hoặc Hối Phiếu hoặc bị bất kỳ luật hiện hành hoặc bất kỳ lệnh của tòa án nào nghiêm cấm thanh toán hoặc chuyển tiền thu được theo Thư Tín Dụng hoặc Hối Phiếu;
- (f) Việc thực hiện bất kỳ nghĩa vụ nào của Ngân Hàng theo Các Điều Khoản hoặc các giao dịch mà Ngân Hàng có liên quan là hoặc trở nên bất hợp pháp hoặc trái pháp luật;
- (g) giao dịch có thể liên quan đến: (i) bất kỳ khoản thanh toán nào cho Ngân Hàng từ một nguồn có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp với bất kỳ cá nhân, chủ thể hoặc quốc gia nào ("Các Chủ Thể Bị Cấm Vận") bị cấm vận bởi bất kỳ luật pháp, cơ quan chính phủ hoặc cơ quan quản lý nào ở bất kỳ vùng lãnh thổ nào, hoặc Liên Hợp Quốc (bao gồm bất kỳ tổ chức liên quan nào); (ii) bất kỳ hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến Bắc Triều Tiên (bao gồm nhưng không giới hạn, các giao dịch

thông qua các bên trung gian hoặc liên quan đến hoặc đóng góp vào các hoạt động liên quan đến hạt nhân hoặc tên lửa đạn đạo của Bắc Triều Tiên hoặc liên quan đến các cá nhân, các chủ thể hoặc các tàu biển hoặc hàng hóa có xuất xứ từ Bắc Triều Tiên); hoặc (iii) bất kỳ hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến bất kỳ Chủ Thể Bị Cấm Vận nào; hoặc (iv) bất kỳ hàng hóa nào được quy định bởi Đạo Luật Hàng Hóa Chiến Lược (Kiểm Soát) (Điều 300 của Singapore) hoặc các luật tương tự ở các vùng lãnh thổ khác mà Ngân Hàng hoặc Bên Có Nghĩa Vụ chưa có được sự chấp thuận hoặc giấy phép cần thiết từ tất cả các cơ quan liên quan bao gồm nhưng không giới hạn ở Hải Quan Singapore.

11. Khách hàng cam đoan và bảo đảm rằng khách hàng không có trách nhiệm với Ngân Hàng Phát Hành hoặc Bên Có Nghĩa Vụ và không biết bất kỳ lý do nào có thể cho phép Ngân Hàng Phát Hành hoặc Bên Có Nghĩa Vụ bù trừ hoặc khấu trừ bất kỳ khoản tiền nào từ khoản tiền thu được đến hạn thanh toán cho Ngân Hàng theo Thư Tín Dụng hoặc Hối Phiếu.

12. Nếu Ngân Hàng xác định rằng việc không thanh toán có liên quan đến một sự kiện được liệt kê trong đoạn 10 ở trên, khách hàng sẽ ngay lập tức bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu và giữ Ngân Hàng không bị tổn hại từ và bởi bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào dưới bất kỳ hình thức hoặc bản chất nào phát sinh từ đó và đồng ý ngay lập tức trả lại khoản tiền chiết khấu cùng với lãi phát sinh (khoản tiền này sẽ được Ngân Hàng xác nhận, xác nhận đó sẽ là kết luận cuối cùng) trong khoảng thời gian kể từ khi thanh toán khoản tiền thu được cho đến khi khoản tiền được hoàn trả cho Ngân Hàng, không bù trừ, khấu trừ hoặc yêu cầu thanh toán ngược.

13. Trường hợp Ngân Hàng chiết khấu/mua Thư Tín Dụng hoặc Hối Phiếu, khách hàng chuyển giao cho Ngân Hàng tất cả các quyền, quyền sở hữu, lợi ích của khách hàng, bao gồm cả quyền nhận bất kỳ khoản tiền nào có thể hoặc phải trả cho Ngân Hàng theo Thư Tín Dụng hoặc Hối Phiếu. Khách hàng cam kết thực hiện mọi hành động và mọi việc và ký kết hoặc đảm bảo việc ký kết tất cả các tài liệu cần thiết hoặc mong muốn theo ý kiến của Ngân Hàng để Ngân Hàng tiếp nhận, bảo toàn hoặc thực thi các quyền của Ngân Hàng. Khách hàng chỉ định Ngân Hàng một cách không hủy ngang làm đại diện dưới tên của khách hàng và thay mặt khách hàng để ký kết, hoàn thành và hoàn thiện bất kỳ tài liệu hoặc chỉ dẫn nào nhằm thực hiện chuyển nhượng hoặc chuyển giao có lợi cho Ngân Hàng tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích theo Thư Tín Dụng và/hoặc Hối Phiếu; ủy quyền cho Ngân Hàng đề ngày và gửi thông báo cho Ngân Hàng Phát Hành hoặc Bên Có Nghĩa Vụ về việc chuyển giao có lợi cho Ngân Hàng tất cả các quyền, quyền sở hữu và lợi ích theo Thư Tín Dụng và/hoặc Hối Phiếu và thực hiện mọi hành vi cần thiết để hoàn thiện tương tự; cam kết thực hiện, nếu việc chuyển giao không thể thực hiện được vì bất kỳ lý do gì, tất cả các hành động và thủ tục, theo và ngay lập tức theo yêu cầu của Ngân Hàng hoặc của bên được chuyển giao ngay tình, để thực thi bất kỳ khiếu nại nào đối với Ngân Hàng Phát Hành hoặc Bên Có Nghĩa Vụ theo Thư Tín Dụng và/hoặc Hối Phiếu nêu trên bao gồm các bước cần thiết để bảo vệ, khôi phục hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào theo đó và; khách hàng đã không và sẽ không tính phí, bán, chuyển nhượng, chuyển giao, cầm cố, xác lập bất kỳ biện pháp bảo đảm nào hoặc bằng cách khác bảo đảm hoặc làm ảnh hưởng đến Thư Tín Dụng và/hoặc Hối Phiếu và/hoặc các quyền, quyền sở hữu và lợi ích của Ngân Hàng theo đó và/hoặc hàng hóa mà Thư Tín Dụng và/hoặc Hối Phiếu có liên quan.

14. Trong trường hợp khách hàng nhận được bất kỳ khoản tiền nào theo Thư Tín Dụng hoặc Hối Phiếu hoặc hợp đồng cơ sở, khách hàng sẽ ngay lập tức thực hiện thanh toán cho Ngân Hàng tất cả

các khoản tiền đó và trong khi chờ thanh toán, giữ số tiền đó ủy thác cho Ngân Hàng trong một tài khoản riêng biệt.

15. Trong trường hợp Ngân Hàng là ngân hàng chuyển chứng từ trong giao dịch nhờ thu, thì Ngân Hàng sẽ không có bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào cho khách hàng đối với khoản thu đó cho đến khi Ngân Hàng nhận được đầy đủ thanh toán từ ngân hàng thu hộ hoặc ngân hàng xuất trình.

16. Trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, mỗi khoản nhờ thu (không có Thư Tín Dụng) phải tuân theo Quy Tắc Thống Nhất Về Nhờ Thu, Ấn phẩm ICC số 522 hoặc bản sửa đổi sau đó có thể được thông qua bởi ICC ("URC522") và mỗi khoản nhờ thu (cùng với Thư Tín Dụng) phải tuân theo UCP600. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa URC522 hoặc UCP600 (tùy từng trường hợp) và Các Điều Khoản, Các Điều Khoản sẽ được áp dụng.

Phụ Lục Quốc Gia – Việt Nam

1. Các thuật ngữ viết hoa sẽ có ý nghĩa giống như được sử dụng trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung hoặc Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể, trừ trường hợp được quy định khác hoặc ngữ cảnh yêu cầu khác.
2. “Giao Dịch Thương Mại” như được đề cập đến trong Các Điều Khoản Thương Mại Chung bao gồm việc phát hành thư tín dụng; chiết khấu, nhờ thu và mua hối phiếu, biên nhận ủy thác; phát hành, ký hậu hoặc tiếp ký các bảo lãnh nhận hàng; phát hành thư tín dụng dự phòng hoặc các văn bản bảo lãnh liên quan đến các Giao Dịch Thương Mại; chiết khấu chứng từ không có hối phiếu và bất kỳ các giao dịch khác được Ngân Hàng chấp thuận là Giao Dịch Thương Mại.
3. Liên quan đến tất cả các Giao Dịch Thương Mại, khách hàng bảo đảm rằng khách hàng (a) đã xin được (và sẽ duy trì) các phê duyệt trong nội bộ công ty từ cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật Việt Nam; và (b) được ủy quyền gửi cho Ngân Hàng các phê duyệt trong nội bộ công ty cho mục đích nhờ thu, sử dụng, tiết lộ và chuyển nhượng và giữ các dữ liệu cá nhân liên quan đến việc tuân thủ của Ngân Hàng với các quy định pháp luật và quy định hoặc yêu cầu theo luật định (bao gồm thủ tục “tìm hiểu khách hàng của mình” hoặc các thủ tục tương tự), việc xúc tiến và cung cấp bất kỳ dịch vụ hoặc sản phẩm nào của Ngân Hàng (bao gồm đánh giá tiêu chuẩn hoặc sự thích hợp), như được cho phép theo luật hoặc cho các mục đích khác theo chính sách bảo mật dữ liệu cá nhân của Ngân Hàng và các mục đích liên quan đến bất kỳ mục đích nào được quy định trong chính sách bảo mật dữ liệu cá nhân hoặc bằng cách khác liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào.
4. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Chung, điều 8 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Ngân Hàng được phép khấu trừ hoặc bù trừ bất kỳ khoản tiền nào khách hàng phải trả cho Ngân Hàng hoặc các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng từ tài khoản của các khách hàng mở tại Ngân Hàng mà không cần có thêm bất kỳ chỉ thị nào từ khách hàng. Ngoại trừ bất kỳ quyền cầm giữ hoặc quyền nào khác mà Ngân Hàng có thể có, Ngân Hàng sẽ có quyền, tại bất kỳ thời điểm nào và không cần thông báo cho khách hàng, bù trừ, kết hợp hoặc hợp nhất tất cả hoặc bất kỳ tài khoản và nghĩa vụ nào của khách hàng được mở tại Ngân Hàng ở bất kỳ địa điểm nào (bao gồm các tài khoản được duy trì tại trụ sở chính của Ngân Hàng và các chi nhánh khác ở nước ngoài) cho dù các nghĩa vụ đó là thực tế hoặc tiềm tàng, chính hoặc phụ thuộc, riêng rẽ hoặc liên đới bất kể số dư đang được ghi có trong các tài khoản đó và các nghĩa vụ đối với bất kỳ tài khoản nào khác có thể không được thể hiện bằng cùng một loại tiền tệ. Ngân Hàng được phép thực hiện bất kỳ việc chuyển đổi nào cần thiết theo tỷ giá hối đoái hiện hành của Ngân Hàng. Các hồ sơ của Ngân Hàng phải xác định khoản tiền còn nợ Ngân Hàng. Khách hàng đồng ý rằng trong trường hợp không thực hiện bất kỳ nghĩa vụ thanh toán nào, tất cả các nghĩa vụ thanh toán sẽ đến hạn và khách hàng phải cung cấp biện pháp bảo đảm bổ sung thỏa đáng (nếu Ngân Hàng có yêu cầu) hoặc thực hiện thanh toán vào các tài khoản theo chỉ định hoặc yêu cầu. Thêm vào đó, trong trường hợp xuất trình bất kỳ đơn yêu cầu tiến hành thủ tục giải thể hoặc phá sản, tái cơ cấu, thi hành hoặc tịch biên bất kỳ hàng hóa nào theo lệnh của tòa án hoặc thủ tục pháp lý tương đương, tất cả các nghĩa vụ (bao gồm nghĩa vụ thanh toán) đến hạn mà khách hàng phải thanh toán cho Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng sẽ

đến hạn thanh toán ngay lập tức; và bất kỳ nghĩa vụ nào đến hạn phải được thanh toán cho khách hàng bởi Ngân Hàng, các ngân hàng đại lý, các đại lý hoặc các bên thứ ba cung cấp dịch vụ của Ngân Hàng theo Giao Dịch Thương Mại sẽ ngay lập tức bị chấm dứt. Nếu Ngân Hàng thực hiện thanh toán với dự kiến nhận được các khoản tiền và các khoản tiền đó không được nhận hoặc khoản thanh toán bị đảo ngược hoặc thu hồi, Ngân Hàng có thể đảo ngược khoản thanh toán của mình và ghi nợ vào tài khoản của khách hàng số tiền đã đảo ngược hoặc thu hồi cùng với khoản tiền lãi tính trên khoản tiền đã đảo ngược hoặc thu hồi đó và bất kỳ chi phí nào phát sinh liên quan đến việc thu hồi khoản tiền đó hoặc việc thực thi Các Điều Khoản này.

5. Dẫn chiếu đến điều 13 của Các Điều Khoản Thương Mại Chung, Ngân Hàng sẽ thực hiện quyền tùy nghi quyết định của riêng mình trong việc chỉ định Người Tiếp Nhận Tài Sản, và Người Tiếp Nhận Tài Sản phải thực hiện các trách nhiệm của mình theo Các Điều Khoản Thương Mại Chung trong phạm vi được cho phép theo pháp luật Việt Nam.
6. Dẫn chiếu đến điều 17 của Các Điều Khoản Thương Mại Chung, Ngân Hàng sẽ thực hiện quyền tùy nghi quyết định của riêng mình và trong phạm vi được cho phép theo pháp luật Việt Nam, trong việc thực hiện hoặc tiếp nhận khoản thanh toán liên quan đến Giao Dịch Thương Mại bằng đồng tiền mà không phải là đồng tiền được rút.
7. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Chung, điều 19 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Khách hàng hiểu rằng Hoa Kỳ và các chính phủ và/hoặc các cơ quan chức năng khác áp dụng, trong từng thời điểm, các biện pháp cấm vận cụ thể đối với các quốc gia, chủ thể, tàu biển và các cá nhân nhất định, và Ngân Hàng có thể không có khả năng xử lý giao dịch có liên quan đến việc vi phạm biện pháp cấm vận, và các cơ quan nhà nước có thể yêu cầu tiết lộ thông tin liên quan đến giao dịch. Khách hàng xác nhận (trừ trường hợp có thông báo khác đi gửi cho Ngân Hàng) rằng từng Giao Dịch Thương Mại không và sẽ không liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến bất kỳ quốc gia, chủ thể, tàu biển và cá nhân bị cấm vận nào. Khách hàng cũng hiểu rằng chính phủ Việt Nam và/hoặc các cơ quan chức năng yêu cầu Ngân Hàng tuân thủ theo pháp luật và các quy định về phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, hỗ trợ tài chính cho việc phát triển các vũ khí hủy diệt hàng loạt, và Ngân Hàng có thể không có khả năng xử lý giao dịch có liên quan đến việc vi phạm các luật và quy định nêu trên. Khách hàng đồng ý rằng trong trường hợp Ngân Hàng được yêu cầu tiết lộ bất kỳ thông tin nào, Ngân Hàng có thể thực hiện tiết lộ như được yêu cầu mà không có thêm bất kỳ trách nhiệm nào. Khách hàng đồng ý rằng trong trường hợp bất kỳ Giao Dịch Thương Mại nào hoặc thanh toán/chuyển tiền nào bị phong tỏa, đóng băng, hoãn, từ chối hoặc hủy bỏ do bị cho là có liên quan đến biện pháp cấm vận, liên quan đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, phát triển các vũ khí hủy diệt hàng loạt hoặc bất kỳ tội phạm nào khác, Ngân Hàng sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào mà khách hàng, các nhân viên hoặc người đại diện của khách hàng có thể gánh chịu và khách hàng phải nhanh chóng bồi hoàn cho Ngân Hàng khi có yêu cầu đối với bất kỳ Nghĩa Vụ Tài Chính nào Ngân Hàng có thể gánh chịu. Khách hàng cũng đồng ý thêm rằng bất kỳ Giao Dịch Thương Mại hoặc thanh toán/chuyển tiền nào có liên quan đến các hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến quốc gia bị cấm vận, nhưng được cho

phép theo các quy định cấm vận được áp dụng, sẽ theo các điều khoản và điều kiện nêu trên như được Ngân Hàng chấp thuận.

8. Dẫn chiếu đến điều 25 của Các Điều Khoản Thương Mại Chung, luật điều chỉnh là pháp luật Việt Nam. Lãnh thổ có thẩm quyền tài phán được đề cập đến trong điều 25 của Các Điều Khoản Thương Mại Chung là Việt Nam. Không làm phương hại đến các quy định được nêu trên đây, khách hàng cam kết không tiến hành các thủ tục chống lại Ngân Hàng tại các tòa án tại bất kỳ lãnh thổ có thẩm quyền tài phán nào khác. Trong trường hợp có bất kỳ thủ tục nào được khách hàng tiến hành chống lại Ngân Hàng, khách hàng đồng ý các tòa án Việt Nam sẽ có thẩm quyền tài phán độc quyền.
9. Dẫn chiếu đến điều 27 của Các Điều Khoản Thương Mại Chung, thuật ngữ “sự kiện bất khả kháng” sẽ được đọc như dẫn chiếu đến sự kiện bất khả kháng theo thuật ngữ được định nghĩa trong Điều 156.1 của Bộ Luật Dân Sự Việt Nam (như được sửa đổi hoặc thay thế trong từng thời điểm), bao gồm nhưng không giới hạn ở:
 - thiên tai, thảm họa thiên nhiên, hỏa hoạn, thời tiết khắc nghiệt, mưa hoặc lũ lụt (do bất kỳ nguyên nhân nào);
 - chiến tranh (kể cả nội chiến), tình trạng chiến tranh, xâm lược, tấn công từ kẻ thù nước ngoài, nổi loạn, cách mạng, bạo động, bất ổn, trưng dụng hoặc các hành vi dân sự hoặc chính quyền quân sự, lệnh hoặc yêu cầu từ bất kỳ các cơ quan, bộ phận, phòng ban hoặc cán bộ quản lý nào thuộc chính phủ, hành động công nghiệp, đình công hoặc các tranh chấp lao động khác, dịch bệnh, bùng phát dịch bệnh, cấm vận;
 - thay đổi trong luật (bao gồm nhưng không giới hạn ở pháp luật quản lý ngoại hối), buộc chuyển nhượng, lệnh hoãn thanh toán nợ, sung công, hạn chế chuyển đổi hoặc chuyển nhượng; hoặc
 - bất kỳ sự kiện nào khác xảy ra vượt ngoài khả năng kiểm soát của Ngân Hàng.
10. Tất cả các dẫn chiếu trong Các Điều Khoản này đến Khách hàng nắm giữ bất kỳ nội dung gì theo ủy thác đại diện cho Ngân Hàng, nếu ủy thác đó không được công nhận theo pháp luật Việt Nam, sẽ được đọc là dẫn chiếu đến khách hàng nắm giữ trong tư cách là bên đại diện theo chỉ thị hoặc theo yêu cầu của Ngân Hàng.
11. Tất cả các dẫn chiếu đến cầm cố trong Các Điều Khoản của Khách hàng đối với Ngân Hàng sẽ được đọc là dẫn chiếu đến (a) cầm cố theo thuật ngữ như được định nghĩa tại Điều 309 của Bộ Luật Dân Sự Việt Nam (như được sửa đổi hoặc thay thế trong từng thời điểm) nếu tài sản bảo đảm đang được Ngân Hàng (hoặc một bên thứ ba được chỉ định bởi Ngân Hàng) chiếm hữu; hoặc (b) thế chấp theo thuật ngữ như được định nghĩa tại Điều 317 của Bộ Luật Dân Sự Việt Nam (như được sửa đổi và thay thế trong từng thời điểm) nếu tài sản bảo đảm vẫn thuộc quyền chiếm hữu của khách hàng hoặc được chiếm hữu bởi một bên thứ ba do khách hàng chỉ định.
12. Việc Ngân Hàng thanh toán theo bất kỳ yêu cầu nào được đưa ra theo chỉ thị theo Các Điều Khoản sẽ cấu thành một khoản nợ của khách hàng đối với Ngân Hàng.

13. Trừ trường hợp được thỏa thuận khác đi bằng văn bản, việc Ngân Hàng chiết khấu liên quan đến các chứng từ không có hối phiếu còn phụ thuộc vào UCP600 và/hoặc UCR522.
14. Ngân Hàng bảo lưu quyền yêu cầu khách hàng ký kết bản tiếng Việt của văn bản này và bất kỳ các văn bản liên quan nào liên quan đến các Giao Dịch Thương Mại. Bản tiếng Anh và bản tiếng Việt sẽ có hiệu lực pháp lý ngang nhau. Trong trường hợp có bất kỳ mâu thuẫn nào giữa bản tiếng Việt và bản tiếng Anh, khách hàng sẽ đồng ý và cùng với Ngân Hàng nhanh chóng thực hiện các biện pháp cần thiết để bảo đảm việc sửa đổi bản tiếng Việt sao cho nhất quán với bản tiếng Anh.
15. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể đối với Biên Nhận Ủy Thác, mục 1 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Khách hàng (trong tư cách là Bên Nhận Ủy Thác) xác nhận việc nhận được các chứng từ thể hiện số hàng hóa được nêu trong đơn đăng ký Giao Dịch Thương Mại liên quan đến việc phát hành Biên Nhận Ủy Thác.

Khách hàng đồng ý rằng Khách hàng sẽ cầm cố/thể chấp hàng hóa và/hoặc các chứng từ liên quan cho Ngân Hàng (hoặc ngân hàng đại lý nhận tài sản bảo đảm của Ngân Hàng) như là biện pháp bảo đảm cho việc thanh toán nợ của khách hàng đối với khoản vay cho Ngân Hàng và cho bất kỳ khoản tiền nào đến hạn và phải trả bởi khách hàng cho Ngân Hàng liên quan đến Khoản Tín Dụng, bao gồm nhưng không giới hạn ở tiền lãi, lãi chậm trả, phí, chi phí, phí tổn, khoản phạt, và các trách nhiệm thuộc bất kỳ loại nào (bao gồm tiền bồi thường thiệt hại và bồi thường tổn thất hoặc thiệt hại mà Ngân Hàng gánh chịu, chi phí liên quan đến việc cảnh báo, yêu cầu, yêu cầu thanh toán, thủ tục pháp lý, luật sư, phí tòa án cho việc thi hành và tịch biên theo pháp luật) (“Khoản Nợ”).

Trong trường hợp có bất kỳ Khoản Nợ của khách hàng nào còn nợ liên quan đến bất kỳ Giao Dịch Thương Mại được quy định liên quan đến các chứng từ hoặc hàng hóa có liên quan, nếu bất kỳ chứng từ hoặc hàng hóa nêu trên được nắm giữ hoặc giải tỏa cho khách hàng hoặc theo yêu cầu của khách hàng, khách hàng xác nhận và đồng ý không hủy ngang và vô điều kiện rằng (i) Ngân Hàng có quyền sở hữu đối với cả các chứng từ và hàng hóa nêu trên (hoặc, nếu ủy thác không được công nhận, khách hàng sẽ giữ các chứng từ và hàng hóa nêu trên trong tư cách là bên đại diện theo chỉ định hoặc theo yêu cầu của Ngân Hàng); và (ii) các hàng hóa và/hoặc chứng từ đó sẽ tiếp tục là đối tượng của biện pháp cầm cố nêu trên mà khách hàng là bên chịu rủi ro.

16. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể đối với Biên Nhận Ủy Thác, mục 2 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Để đáp lại việc Ngân Hàng giao các chứng từ và hàng hóa cho khách hàng, khách hàng đồng ý giữ các chứng từ, hàng hóa và tất cả các khoản tiền thu được từ việc bán hàng hóa theo ủy thác đại diện cho Ngân Hàng (hoặc nếu, ủy thác không được công nhận và có khả năng thi hành, giữ theo yêu cầu của Ngân Hàng) và dưới hình thức như là tài sản được thế chấp cho Ngân Hàng. Khách hàng không được xác lập hoặc cho phép tồn tại bất kỳ biện pháp bảo đảm hoặc bảo đảm nào đối với các hàng hóa, chứng từ hoặc tiền thu được từ việc mua bán. Để giải thích rõ hơn, cho đến khi nào Khoản Nợ chưa được thanh toán đầy

đủ cho Ngân Hàng, khách hàng đồng ý không bán, cho mượn, thế chấp, cầm cố hoặc bằng cách khác đem làm biện pháp bảo đảm với bất kỳ người nào toàn bộ hoặc bất kỳ hàng hóa nào và các chứng từ sở hữu của toàn bộ hoặc bất kỳ hàng hóa nào nêu trên hoặc bất kỳ quyền lợi nào trong toàn bộ hoặc bất kỳ hàng hóa nào nêu trên mà đã được thế chấp với Ngân Hàng, trừ các định đoạt đối với các hàng hóa lưu hành hoặc các hàng hóa được lưu giữ trong (các) nhà kho của khách hàng trong hoạt động kinh doanh thông thường (với điều kiện là các định đoạt này khi gộp chung với tất cả định đoạt khác không có ảnh hưởng bất lợi nghiêm trọng đối với Ngân Hàng và lợi ích của Ngân Hàng, hoặc không có thay đổi đáng kể đối với phạm vi hoặc tính chất của biện pháp thế chấp đối với các hàng hóa của khách hàng vì lợi ích của Ngân Hàng) trong phạm vi được cho phép theo Điều 321 của Bộ Luật Dân Sự Việt Nam (như được sửa đổi hoặc thay thế trong từng thời điểm) hoặc bằng cách khác theo quy định của pháp luật Việt Nam.

17. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể đối với Bảo Lãnh Nhận Hàng, mục 1 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Ngân Hàng sẽ chỉ ký Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn được yêu cầu bởi bên vận chuyển có liên quan nếu Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn đó có hình thức và nội dung được Ngân Hàng chấp nhận. Để được chấp nhận, các thư đó phải, cùng với các nội dung khác, có thời hạn giới hạn và giá trị giới hạn. Ngân Hàng có thể yêu cầu khách hàng ký gửi một khoản tiền mà Ngân Hàng chấp thuận để phát hành Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn.

18. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể đối với Bảo Lãnh Nhận Hàng, mục 2 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Khách hàng sẽ nhanh chóng bồi hoàn cho Ngân Hàng theo yêu cầu đối với bất kỳ khoản tiền nào (cùng với tiền lãi tính trên khoản tiền đó theo lãi suất mà Ngân Hàng có thể quyết định theo toàn quyền tùy nghi quyết định của Ngân Hàng trong từng thời điểm được tính kể từ ngày Ngân Hàng thanh toán cho đến ngày khách hàng thanh toán đầy đủ cho Ngân Hàng) mà Ngân Hàng thanh toán theo Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn trong thời hạn do Ngân Hàng quyết định và đã thông báo cho khách hàng. Khách hàng đồng ý rằng khách hàng sẽ không đưa ra bất cứ lập luận nào để từ chối bất kỳ yêu cầu nào của Ngân Hàng, và nghĩa vụ của khách hàng đối với Ngân Hàng sẽ không bị ảnh hưởng bởi việc Ngân Hàng đã hoặc có thể đã có căn cứ để từ chối thanh toán hoặc phải gánh chịu trách nhiệm liên quan đến Thư Bảo Lãnh hoặc Thư Bồi Hoàn.

19. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Nhờ Thu, Mua và Chiết Khấu Hồi Phiếu, điều 10 (g) sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

giao dịch có thể liên quan đến: (i) bất kỳ thanh toán nào cho Ngân Hàng từ một nguồn có liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp với bất kỳ người, tàu biển, chủ thể hoặc quốc gia (“(Các) Chủ Thể Bị Cấm Vận”) bị cấm vận theo bất kỳ luật, cơ quan chính phủ hoặc cơ quan chức năng nào trong bất kỳ lãnh thổ nào, hoặc Liên Hợp Quốc (bao gồm bất kỳ tổ chức có liên quan nào của Liên Hợp Quốc); (ii) bất kỳ hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp với Bắc Triều Tiên (bao gồm nhưng không giới hạn ở, các giao dịch thông qua các chủ thể trung gian hoặc liên quan đến hoặc đóng góp vào các hoạt động liên quan đến hạt nhân và đạn đạo của Bắc Triều Tiên hoặc liên quan đến

các người, chủ thể hoặc tàu biển của Bắc Triều Tiên hoặc hàng hóa có nguồn gốc từ Bắc Triều Tiên); hoặc (iii) bất kỳ hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến bất kỳ Chủ Thể Bị Cấm Vận nào; hoặc bất kỳ hàng hóa, giao dịch hoặc mối quan hệ kinh doanh nào liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến rửa tiền, tài trợ khủng bố, hỗ trợ tài chính cho việc phát triển các vũ khí hủy diệt hàng loạt, hoặc bất kỳ tội phạm nào khác.

20. Dẫn chiếu đến Các Điều Khoản Thương Mại Cụ Thể - Nhờ Thu, Mua và Chiết Khấu Hối Phiếu, điều 15 sẽ được sửa đổi và đọc như sau:

Trong trường hợp Ngân Hàng là ngân hàng chuyển chứng từ trong giao dịch nhờ thu, Ngân Hàng sẽ không có nghĩa vụ thực hiện bất kỳ khoản thanh toán nào liên quan đến giao dịch nhờ thu đó cho đến khi Ngân Hàng đã nhận khoản thanh toán đầy đủ từ ngân hàng thu hộ hoặc ngân hàng xuất trình. Ngân Hàng có quyền (nhưng không cần phải) đồng ý hành động trong tư cách là ngân hàng chuyển chứng từ liên quan đến bất kỳ chứng từ nào sẽ được gửi trong giao dịch nhờ thu theo yêu cầu của khách hàng. Nếu Ngân Hàng đã xử lý một giao dịch nhờ thu trong tư cách là ngân hàng chuyển chứng từ và khách hàng yêu cầu một xác nhận chứng từ nhờ thu từ ngân hàng thu hộ, nếu ngân hàng thu hộ yêu cầu Ngân Hàng đưa ra yêu cầu thanh toán liên quan đến xác nhận chứng từ nhờ thu, khách hàng sẽ ủy quyền cho Ngân Hàng đưa ra yêu cầu thanh toán đó.

21. Nếu Ngân Hàng cung cấp cho khách hàng một khoản hỗ trợ tài chính thông qua việc chiết khấu, trả tiền, mua, thanh toán trước hạn hoặc ký hậu chứng từ (cho dù được rút theo tín dụng chứng từ hoặc thư tín dụng hoặc bất kỳ cam kết phát hành tín dụng chứng từ hoặc thư tín dụng nào hoặc phương thức tương đương) theo bất kỳ Giao Dịch Thương Mại, khách hàng:

(a) xác nhận rằng Ngân Hàng có thể chấm dứt trước hạn Giao Dịch Thương Mại và [để tránh hiểu nhầm và không làm phương hại đến Điều 9 của Các Điều Khoản Thương Mại Chung, có thể] tiến hành truy đòi khách hàng và yêu cầu khoản hoàn trả đối với bất kỳ Công Cụ Thương Mại nào nếu khách hàng đã cung cấp thông tin không chính xác hoặc gây nhầm lẫn cho Ngân Hàng hoặc có hành vi vi phạm đối với Các Điều Khoản liên quan đến các quy định của Giao Dịch Thương Mại đó; và

(b) cam kết rằng khách hàng sẽ (i) sử dụng khoản tiền thu từ Giao Dịch Thương Mại cho các mục đích hợp pháp và (ii) duy trì khả năng tài chính để chi trả cho Giao Dịch Thương Mại và/hoặc đáp ứng bất kỳ việc truy đòi hoặc nghĩa vụ hoàn trả nào cho Ngân Hàng liên quan đến Giao Dịch Thương Mại nêu trên.

(c) cam đoan và bảo đảm rằng không có tranh chấp nào đang diễn ra hoặc đang chờ xử lý hoặc đang đe dọa liên quan đến các chứng từ phải được chi trả (bao gồm phải được trả tiền hoặc chiết khấu) vào thời điểm khách hàng nộp đơn đăng ký Giao Dịch Thương Mại nêu trên và vào thời điểm Ngân Hàng thanh toán trước hạn và nhận các khoản hoàn trả liên quan đến Giao Dịch Thương Mại. Khách hàng phải nhanh chóng thông báo cho Ngân Hàng nếu có bất kỳ thay đổi nào đối với cam đoan và bảo đảm nêu trên.

22. Từng cam đoan và bảo đảm được quy định trong văn bản này được xem là được khách hàng lặp lại vào và kể từ ngày của từng đợt rút vốn và vào từng ngày trả nợ, như thể được đưa ra bằng cách dẫn chiếu đến các sự việc và tình huống tồn tại vào thời điểm đó.
23. Khi có yêu cầu khách hàng phải thanh toán vào tài khoản mà Ngân Hàng chỉ định một khoản tiền mặt theo một số tiền mà Ngân Hàng, theo toàn quyền tùy nghi của mình, xét thấy đủ để chi trả cho các Nghĩa Vụ Tài Chính của khách hàng đang còn nợ Ngân Hàng. Ngân Hàng có thể sử dụng khoản tiền mặt đó để đáp ứng cho bất kỳ yêu cầu nào phải được thanh toán cho Ngân Hàng vào bất kỳ thời điểm nào.

KẾT THÚC